

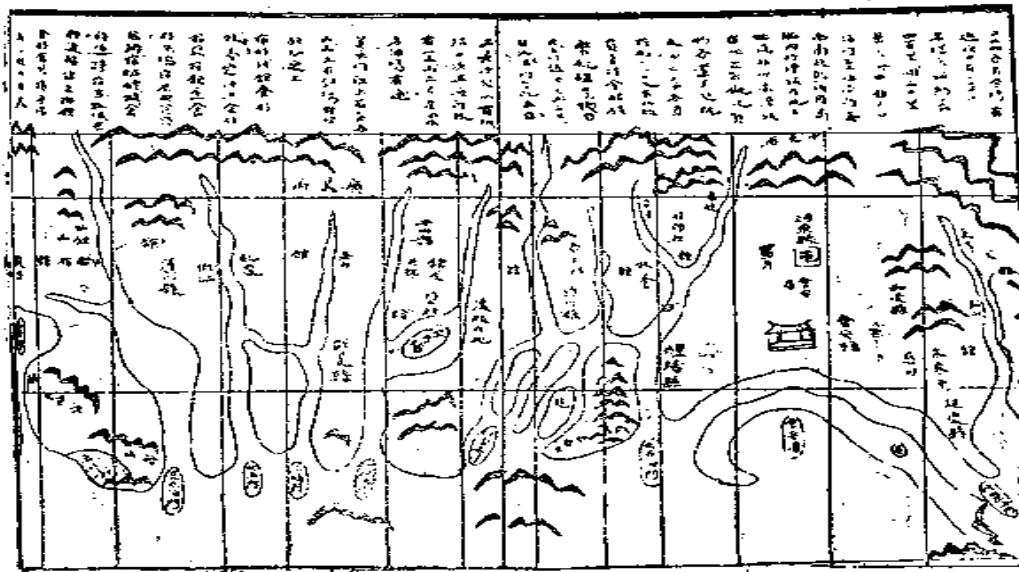
NGUYỄN VĂN CANH

HỒ SƠ HOÀNG SA & TRƯỜNG SA và CHỦ QUYỀN DÂN TỘC

THIÊN NAM TỬ CHỈ LỘ ĐỒ

(vẽ vào 1630-1653)

trong HỒNG ĐỨC BẢN ĐỒ



CENTER FOR VIETNAM STUDIES

905 Stambaugh St

Redwood City, CA 94063

USA

January 2010

HỒ SƠ

HOÀNG SA & TRƯỜNG SA

và

CHỦ QUYỀN DÂN TỘC

*Nam Quốc Sơn Hà Nam Đế Cư
Tiệt Nhiên Định Phận Tại Thiên Thư
Như Hà Nghịch Lỗ Lai Xâm Phạm
Nhữ Đẳng Hành Khan Thủ Bại Hư
(Thơ thời nhà Lý chống quân Tống)*

HỒ SƠ

HOÀNG SA & TRƯỜNG SA

và

CHỦ QUYỀN DÂN TỘC

NGUYỄN VĂN CANH

CENTER FOR VIETNAM STUDIES

905 Stambaugh St
Redwood City, CA 94063
2008

Tái Bản lần I: tháng 12 năm 2009
(có cập nhật với các dữ kiện mới)

MỤC LỤC

Dẫn Nhập	7
<i>Khẩu hiệu và biểu tượng Olympic Bắc Kinh 2008</i>	
<i>Âm mưu bá quyền của Trung Cộng</i>	
<i>Vài sự kiện đáng ghi nhận</i>	
Phần I: Bản Đồ Chủ Quyền, Hình Ảnh trên Hoàng Sa & Trường Sa	10
<i>Tuyên Cáo của Việt Nam Cộng Hòa xác nhận chủ quyền của Việt Nam ngay sau biến cố 1974</i>	11
<u>Chương I: Bản Đồ Chủ Quyền</u>	15
1. Bản đồ cổ do Việt Nam vẽ	15
2. Bản đồ cổ do ngoại quốc vẽ	20
3. Bản đồ cổ của Trung Hoa	36
4. Chú giải bản đồ	38
<u>Chương II: Hình Ảnh Các Đảo Bị Trung Cộng Chiếm Đóng</u>	43
1. Quần đảo Hoàng Sa	43
A. Tổng quát	43
B. Hình ảnh các căn cứ quân sự của Trung Cộng	46
C. Chú giải	60
2. Quần đảo Trường Sa	67
A. Tổng quát	67
B. Các đảo bị Trung Cộng chiếm	69
C. Hình ảnh các căn cứ quân sự của Trung Cộng	73
D. Chú giải	96
Phần II: Chủ Quyền Dân Tộc	102
A. Bằng chứng về chủ quyền	102
B. Đảng Cộng Sản Bán Nước	108
<u>Chương I: Các Vấn Kiện Bán Nước</u>	108
1. Trên Đất Liền	108
2. Trong Vùng Vịnh	118
<u>Chương II: Các Hành Vi Bán Nước</u>	120
1. Hành vi chiếm đoạt chủ quyền của Trung Cộng	120
2. Luận cứ của Trung Cộng viện dẫn để đòi chủ quyền	121
A. Công hàm của Phạm văn Đồng	122
B. Tuyên bố của Ung văn Khiêm	124
C. Sách Giáo Khoa	124
D. Phân tích hành vi bán nước	124
<u>Chương III: Các Hành Động Nội Giáo Cho Giặc</u>	137
1. Kháng chiến giành độc lập: một chiêu bài ngụy trang và âm mưu giúp Trung Cộng đồng hóa dân Việt	137
2. Các hành động biểu lộ sự nô lệ đối với Bắc triều	140
A. Đàn áp sinh viên biểu tình:	140

1. Biểu tình của sinh viên: một thách đố đối với Đảng Cộng Sản Việt Nam	140
2. Lệnh ban hành từ Bắc Kinh	142
3. Cộng Sản Việt Nam thi hành lệnh của ngoại bang như thế nào?	144
a) Cơ quan chính quyền chính thức chỉ đạo	144
b) Huy động Đảng, Đoàn, cảnh sát, an ninh, quân đội để đàn áp	146
c) Tuyên dương những kẻ có công	150
4. Về kỹ thuật trấn áp:	150
a) Tổng quát	150
b) Thí dụ cụ thể	151
B. Thụ động, không dám bảo vệ dân trước sự giết chóc của quân xâm lược	158
C. Ngưng thực hiện các dự án đã công bố theo lệnh của Bắc Kinh	159
D. Chấp nhận hành vi xâm lăng của Trung Cộng là đồng lõa với tội phạm	160
E. Chấp nhận hành vi miệt thị công khai của quan thầy	161
F. Cho dân Tàu vào sinh sống tự do, y như ở Bắc Kinh	162
1. Lời phát biểu của một blogger	163
2. Cảnh sát bảo vệ thanh niên Tàu trong kỳ rước đuốc	163
3. Thanh niên Tàu trưng biểu ngữ đòi thống nhất đất nước	166
4. Dân Tàu tràn sang Sài Gòn như đạo quân thứ 5	166
5. Người và cờ Trung Cộng tràn ngập Sài Gòn	167
6. Du đảng Tàu giết người được cảnh sát che dấu	169
7. Trung Cộng đòi sửa sách giáo khoa, để cho dễ đồng hóa về sau	169
G. Cơ quan tuyên truyền thuộc Ban Chấp hành Trung Ương Đảng CSVN làm công tác tuyên truyền cho Trung Cộng	170
<u>Chương IV. Diễn Tiến Hành Động Đưa Trung Cộng Vào Đất Ách Đô Hộ Nô Lê Hóa Dân Việt.</u>	171
1. Giai Đoạn Chống Pháp: Tìm Kiếm Sự Lãnh Đạo	171
2. Giai Đoạn Từ 1990 Trở Về Sau: Đặt Sự “Thần Phục” Trung Cộng Trên Đất Việt	174
BỔ TÚC: HỒ CHÍ MINH LÀ NGƯỜI KHÁNH GIA	177
Phần III: Phụ Chương và Phụ Lục	
<u>I. Phụ Chương:</u>	
1. Bản Lên Tiếng của Ủy Ban Bảo Vệ Sự Vẹn Toàn Lãnh Thổ về công hàm của Phạm văn Đồng.	178
2. Giải pháp học bổng của Phạm văn Đồng	181
3. Việt Cộng giải thích vấn đề lãnh thổ lãnh hải như thế nào?	184
<u>II. Phụ Lục: Hiệp Ước Biên Giới, Hiệp Ước Phân Chia Vinh Bắc Việt và iU Nghề Cá</u>	212
III. Phụ lục: Danh sách anh hùng Hải Quân VNCH hi sinh trong trận chiến Hoàng Sa	237
VI. <u>Phụ Lục: Hồ sơ Thềm Lục Địa Nói Rộng mà VC nộp vào Liên Hiệp Quốc, tháng 5, 2009</u>	239
Lời Bạt	266

**Chính quyền Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đàn áp sinh viên biểu tình chống ngoại bang xâm chiếm Hoàng Sa và Trường Sa là chính quyền gì?
Là đại diện cho nhân dân Việt Nam hay đại diện cho quân xâm lược?**

*-Có người như nhà báo blogger Mãng và blogger HT gọi Đảng Cộng Sản Việt Nam là **Thái Thú** của Tàu đang cai trị Việt Nam, còn sinh viên Kim Duy có nói tới **đồng hóa**, ám chỉ biến dân Việt thành dân Tàu do Đảng CSVN đang thực hiện. Các ý tưởng này được chứng minh khắp nơi trong tập hồ sơ này và được nêu ra để mọi con dân Việt suy ngẫm.*

Từ nhiều năm về trước , tác giả cuốn “Hồ Sơ Hoàng Sa & Trường Sa và Chủ Quyền Dân Tộc” này đã đổi vị trí của Hồ chí Minh và Đảng Cộng sản Việt nam là **Thừa Sai** của Trung Cộng sang **Thái Thú Người Bản Xứ**.

Chúng đóng vai trò thừa hành trong công tác đàn áp, bóc lột dân Việt thay cho Tàu Cộng. Chúng đã **dâng hiến một phần lãnh thổ, lãnh hải Việt** cho con cháu Nhà Hán, một điều mà bọn bành trướng Bắc Kinh không có cách gì làm được qua hơn 1000 năm đô hộ. Hồ chí Minh và đồng bọn chỉ trong vòng mấy chục năm vừa qua đã làm công việc đó một cách “xuất sắc” trong lãnh vực này cho giặc Tàu. Nhờ vai trò thừa sai này của Hồ và đồng bọn, không ai có thể qui trách cho giặc Tàu cướp đất của dân tộc Việt.

Hiện nay, với vai trò Thái Thú này, chúng a) giúp quân giặc không chế Biển Đông, b) gia tăng kìm kẹp, không chế và dùng toàn thể guồng máy của chế độ để triệt tiêu dân chúng đứng lên chống lại kẻ thù của dân tộc và c) cho giặc dãi quân đội “trá hình” làm công nhân khắp nơi trên lãnh thổ Việt nam từ Nam chí Bắc, nhằm “phục sẵn” để một ngày kia khi tình hình đã chín mùi, sẽ có một cuộc tổng nổi dậy trên toàn thể lãnh thổ Việt nam, với sự uy hiếp bằng võ lực từ phương Bắc xuống, và từ mặt biển vào, để biến Việt nam trở thành một phần lãnh thổ của Trung Hoa.

Đây vẫn chưa phải là mục tiêu cuối cùng của Hồ và toàn Đảng Cộng Sản Việt nam. Chúng còn có một mong ước khác xa hơn nữa là **đồng hóa** toàn dân Việt mà Trường Chinh, đại diện Đảng Cộng Sản Việt nam đã không ngần ngại công khai tuyên bố vào năm 1951.

Đến lúc đó, nhiệm vụ của Hồ và toàn Đảng Cộng sản Việt nam mới hoàn tất và vai trò Thái Thú Người Bản Xứ mới chấm dứt.

DẪN NHẬP

Khẩu Hiệu và Biểu Tượng Olympic Bắc Kinh 2008

Olympic Bắc Kinh 2008: One World One Dream One China



One world under the Communist Party of China?

Hình khẩu hiệu ‘**Một Thế Giới, Một Giấc Mơ và Một Trung Hoa**’ có nghĩa là trong đó sẽ có Việt Nam nằm trong bản đồ Trung Hoa. Hình bản đồ Trung Hoa có 3 vạch vẽ ngoài lục địa. Đó là Hoàng Sa, Trung Sa và Trường Sa. Đám thanh niên Tàu này ngang nhiên trưng bày 2 biểu ngữ này với nhiều cờ ở trước Quốc Hội cũ của Việt Nam Cộng Hòa, trung tâm thành phố “Hồ chí Minh”. Chúng được tự do, và công khai bày tỏ các ước muốn ấy, không bị cảnh sát của Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (CHXHCHVN) ngăn cản, trong khi sinh viên Việt bị săn đuổi, lùng bắt, ngăn chặn vì

CHXHCNVN sợ họ phát biểu điều gì liên quan tới việc đòi hỏi bảo vệ Hoàng Sa và Trường Sa. Thanh niên Tàu được cảnh sát bảo vệ trên đất Việt. Sinh viên Việt trên đất của mình không được coi là công dân Việt.

Với sự ‘*hợp tác toàn diện*’ như vậy giữa hai Đảng và hai nhà nước, để ‘*hướng tới tương lai*’, đây là một tín hiệu báo cho biết trước rằng ‘*giấc mơ*’ một nước Trung Hoa ‘sẽ’ được thực hiện với đất nước và dân tộc Việt nằm trong đó?

Lãnh đạo Bắc Kinh có giấc mơ gì? Trì Hạo Điền, Bộ trưởng Quốc Phòng Trung Cộng (TC) tuyên bố:

“...Chỉ bằng cách sử dụng những vũ khí không hủy diệt mà có thể giết càng nhiều người càng tốt, chúng ta mới có thể lưu giữ lại được đất nước Hoa Kỳ cho chúng ta sử dụng. Đã có những phát triển mau lẹ về kỹ thuật vũ khí sinh học hiện đại, và những vũ khí sinh học loại mới được tiếp tục phát minh, cái này sau cái kia.

...Khi đồng chí Đặng Tiểu Bình vẫn còn sống với chúng ta, Trung Ương Đảng đã sáng suốt làm ngay quyết định đúng đắn là không phát triển các hàng không mẫu hạm, thay vậy, tập trung vào việc phát triển các vũ khí giết người mà có thể hủy diệt dân số lớn lao của nước thù địch.

Kinh nghiệm lịch sử của chúng ta đã chứng tỏ rằng một khi chúng ta làm cho việc đó xảy ra, không có ai trong thế giới này có thể làm bất cứ cái gì với chúng ta. Thêm nữa, nếu Hoa Kỳ như là người lãnh đạo thế giới đã bị tiêu diệt, thì những kẻ thù khác phải đầu hàng chúng ta thôi.

...Trong lịch sử nước Tàu, trong khi thay đổi các vương triều, **kẻ tàn ác luôn luôn chiến thắng** và những kẻ nhân từ luôn luôn thất bại.

...Chúng ta đã có được kỹ thuật và khoa học tối tân, kể cả kỹ thuật nguyên tử “sạch”, kỹ thuật về vũ khí di truyền cũng như vũ khí sinh học, và chúng ta có thể dùng những phương pháp mạnh mẽ để tiêu diệt dân Mỹ trên một quy mô lớn.

Nếu các vũ khí sinh học thành công trong việc tấn công bất ngờ Hoa Kỳ, người Tàu sẽ có thể giữ sự tồn thất thấp nhất khi chống lại Hoa Kỳ. Tuy nhiên, nếu cuộc tấn công thất bại và khơi mào một sự trả đũa bằng nguyên tử từ Hoa Kỳ, nước Tàu có lẽ sẽ chịu đựng một tai ương trong đó hơn nửa dân số Tàu sẽ bị tiêu diệt. Đó là dùng những phương tiện có tính cách quyết định để “quét sạch” Hoa Kỳ và dành nước Mỹ cho chúng ta sử dụng tức thời.

...Một khi các kẻ thù của Hoa Kỳ nhắm vào nội địa Hoa Kỳ, trước khi quốc hội Hoa Kỳ làm xong cuộc tranh luận và giao quyền cho tổng thống khai chiến, thì kẻ thù của Hoa Kỳ đã tiến tới thủ đô Washington rồi.

...Quả thật là tàn nhẫn khi giết một hai trăm triệu người Mỹ. Nhưng đó là con đường duy nhất mà sẽ bảo đảm chúng ta làm ra được **thế kỷ của người Tàu**, một thế kỷ trong đó đảng Cộng Sản Tàu lãnh đạo thế giới. (trích Trì Hạo Điền “Chiến Tranh không xa chúng ta và là Bà Mụ của Thế Kỷ người Tàu”, (www.peacehall.com và www.boxun.com, tiếp cận ngày 23 tháng 4 năm 2008).

Âm mưu bá quyền của Trung Cộng

-Tháng 10 năm 1953, tại Hội nghị của Quân Ủy Trung Ương, 'chủ tịch' Mao nói: "Chúng ta phải chinh phục trái đất. Đó là mục tiêu của chúng ta." ...

-Tuyên bố của Mao trong buổi họp Chính Trị Bộ BCHTU, ĐCS TQ, tháng 8 năm 1965:
« Chúng ta phải giành cho được Đông Nam Châu Á, bao gồm cả Miên, Nam Việt Nam, Thái Lan, Miến Điện, Ma lai xia và Singapore. » ...

(Trích: Bạch thư của Việt Cộng (VC), có nhan đề là "Sự Thật về Quan Hệ Việt Nam- Trung Quốc Trong 30 Năm Qua", Bộ Ngoại Giao CHXHCNVN công bố tại Hà Nội ngày 4 tháng 10 năm 1979, NXB Sự Thật, Hà Nội, tháng 10, 1979)

-Trong cuốn sách " Sơ Lược Lịch Sử Trung Quốc hiện đại" xuất bản ở Bắc Kinh năm 1954 có Bản Đồ vẽ lãnh thổ Trung Quốc bao gồm cả nhiều nước chung quanh, kể cả Đông Nam Á và vùng Biển Đông.

-*"Việt Nam là bàn đạp tiến xuống phía Nam, phải chiếm cho bằng được."*
(Trích Bạch thư 1979 của VC nói về âm mưu bành trướng của Trung cộng).

Vài sự kiện đáng ghi nhận

-15 tháng 6 năm 1956, Ung văn Khiêm, thứ trưởng ngoại giao của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (VNDCCH) nói với Đại lý sự vụ Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa (CHNDTH) Li Zhimin rằng "về phương diện lịch sử Hoàng Sa và Trường Sa là một phần đất của Trung Hoa."

-14 tháng 9 năm 1958, thủ tướng VNDCCH Phạm văn Đồng gửi công hàm cho Chu ân Lai, Tổng Lý Sự Vụ CHNDTH công nhận Hoàng Sa và Trường Sa thuộc lãnh thổ Trung Hoa.

-Ngày 25 tháng 12 năm 1999, Tổng Bí Thư Đảng Cộng Sản Việt Nam (CSVN hay VC) Lê Khả Phiêu và chủ tịch nước Trần đức Lương đi Trung Cộng (TC) ký hiệp ước phân định Biên giới. Với Hiệp ước đó, VC đã chính thức nhượng nhiều vùng đất trên biên giới cho TC, một phần lãnh thổ thuộc Ải Nam Quan, phân nửa Thác Bản Giốc, nhiều dãy núi thuộc Hà Giang, Lạng Sơn v.v.

-Ngày 30 tháng 12 năm 2000, Đảng CSVN ký 2 hiệp ước : a) Phân định vùng Vịnh Bắc Việt và b) Hợp Tác nghề cá. Với hai Hiệp ước này, VC nhượng hơn 11, 000 cây số vuông trong vùng Vịnh cho TC và cho TC vào khai thác tài nguyên trong Vịnh Bắc Việt.

-Ngày 12 tháng 12 năm 2007, Tổng bí thư ĐCSVN Nông đức Mạnh cam kết với thư ký của Tổng bí thư Đảng CSTH Hồ cầm Đào về việc ngăn chặn Sinh Viên Hà Nội và Sài Gòn biểu tình chống Trung Cộng về việc xâm chiếm Hoàng Sa và Trường Sa:

"Vì tình hữu nghị đời đời bền vững với Trung Quốc, lãnh đạo Việt Nam sẵn sàng hiến dâng tất cả."⁽¹⁾

(1) GS. Carl Thayer: Theo tôi được biết, Trung Quốc cũng bất ngờ về các cuộc biểu tình ở Việt Nam. Tổng Bí thư Hồ Cầm Đào rất bức bối nên đã yêu cầu thư ký gọi điện khiển trách Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh. Ngoài việc giải thích và thanh minh, TBT Nông Đức Mạnh có hứa là Việt Nam sẽ cố gắng hơn nữa trong việc hạn chế người biểu tình, và đã tuyên bố như trên (trích bài Trả lời phỏng vấn của Phóng viên tự do TK thực hiện về vụ Sinh Viên biểu tình ngày 9 tháng 12 tại Hà Nội và Sài Gòn chống TC xâm chiếm Hoàng Sa và Trường Sa.

PHẦN I: BẢN ĐỒ CHỦ QUYỀN & HÌNH ẢNH CÁC QUẦN ĐẢO HOÀNG SA và TRƯỜNG SA

Nhờ sự yểm trợ của Trung Cộng để chiếm được một phần nửa nước Việt Nam vào năm 1954 và để xâm chiếm Miền Nam sau đó, họ Hồ và ĐCSVN từ 1956 đã không ngần ngại biểu lộ lúc thì ngấm ngấm lúc thì công khai ý định việc dâng hiến đất đai, các đảo thuộc Hoàng Sa và Trường Sa cho quan thầy của chúng là Trung Cộng (TC), đòi lại xin viện trợ để xâm lăng Việt Nam Cộng Hòa (VNCH). Việc dâng hiến một phần đất đai trên biên giới và một phần trong vịnh Bắc Việt vào năm 1999 và 2000 mới đây chỉ là những gì nổi tiếp các chủ trương ấy của họ Hồ.

Ngày nay trong tiến trình thôn tính Biển Đông, TC viện dẫn hành vi dâng hiến này của VC như là các **lý do**, hay **bằng cứ** để biện minh âm mưu xâm chiếm toàn thể Biển Đông của dân tộc Việt bằng bạo lực.

Từ thời thượng cổ, Trung Hoa không bao giờ có liên hệ gì đến chủ quyền Biển Đông. Những tài liệu địa lý, lịch sử hay văn hóa của chính Trung Hoa, không bao giờ có vết tích gì về vấn đề này.

Vào tháng 6 năm 1994, khoảng 10 học giả Hoa Lục sang họp một Hội nghị với khoảng 100 ‘đồng nghiệp’ của họ ở Đài Loan. Họ ra một tuyên cáo kêu gọi Hoa kiều khắp nơi trên thế giới tiếp tay với họ, sưu tầm bằng cứ và hỗ trợ cho họ chứng minh rằng Biển Đông thuộc về Trung Hoa. Ít lâu sau, truyền thông của TC loan báo nhà khảo cổ này tìm thấy 1 vài mảnh bát ở một đảo nọ, hay khoa học gia kia tìm được vài mảnh lọ vỡ ở một đảo khác, để chứng minh có vết tích người Trung Hoa ở đó, nghĩa là Trung Hoa có chủ quyền. Bọn bành trướng Bắc Kinh nói rằng Trung Hoa có chủ quyền trên Biển Đông từ đời nhà Hán, từ thời Tam Quốc phân tranh v.v... Tuyệt nhiên, không có một bản đồ nào hay tài liệu nào kể cả về văn hóa hay lịch sử, do người ở trong nước hay từ nước ngoài vẽ hay viết cho thấy Biển Đông thuộc Trung Hoa, dù học giả cổ thời của Trung Hoa là những người rất giỏi về sử học.

Mãi cho đến sau khi TC chiếm được Hoa Lục vào 1949, người ta mới thấy TC vẽ một bản đồ sát nhập Hoàng Sa và Trường Sa vào Trung Hoa. Với bản đồ gần đây nhất được phổ biến vào tháng 6 năm 2006, bọn bành trướng Bắc Kinh còn đi xa hơn, vẽ lại lần nữa Bản Đồ “Nam Hải”. Ranh giới bản đồ này tiến sát vào sát vịnh Cam Ranh và bờ biển quận Tư Nghĩa, Quảng Ngãi. Rồi cuối tháng 11 năm 2007, chúng thiết lập huyện Tam Sa để quản trị hai vùng quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam với mục đích hoàn tất sự sát nhập Biển Đông của Việt Nam vào lãnh thổ Trung Hoa. Đó là giai đoạn cuối cùng trong tiến trình âm mưu thôn tính Biển Đông. Tới đây, bọn bá quyền Bắc Kinh nghĩ rằng chúng đã hợp thức hóa việc Trung Hoa có chủ quyền về phương diện công pháp quốc tế.

Ta cũng phải nhắc đến căn cứ quân sự được thiết lập trên đảo Phú Lâm (Woody) và các đảo khác của quần đảo Hoàng Sa từ đầu thập niên 1970, các công sự đã và đang được xây trên bãi đá ngầm Chử Thập (Fiery Cross Reef), tòa nhà nhiều tầng lầu, kiên cố xây trên bãi đá ngầm Vành Khăn (Mischief) của quần đảo Trường Sa có liên hệ đến âm mưu này. Việc xây dựng căn cứ Tam Á ở Hải Nam vừa được tiết lộ trong tháng 4, 2008 vừa qua dành cho tàu ngầm nguyên tử và các cầu tàu như bến đỗ cho hàng không mẫu hạm là để bảo vệ “tài sản” đã cướp của Việt Nam và không chế vùng biển này bằng võ lực. Âm mưu này không dừng ở đó, chúng muốn không chế toàn thể lãnh thổ của Việt Nam, biến Việt Nam thành một phần lãnh thổ Trung Hoa và sử dụng Việt Nam làm bàn đạp để tiến tới Đông Nam Á v.v.

Vì lý do trên, việc sưu tầm các bản đồ cổ thời về Hoàng Sa và Trường Sa kèm theo hình ảnh liên hệ là cần thiết để chứng minh:

- a) các quần đảo ấy thuộc quyền sở hữu tuyệt đối của dân tộc Việt từ lâu đời, và
- b) Trung Hoa không có một liên hệ gì đến 2 quần đảo ấy.

Sự hiện diện của Trung Cộng ngày nay trên vùng Biển này bằng những hành động vũ lực của nhà cầm quyền Trung Cộng là những hành vi trái với công lý, trái với công ước về luật biển mà quốc tế đã công nhận năm 1982. Như vậy sẽ giúp bác khước mọi biện minh về chủ quyền của bọn bành trướng Bắc Kinh. Một điều quan trọng kèm theo là lên án bọn thừa sai người bản xứ là Hồ chí Minh và đồng bọn tiếp tay quan thầy ngoại bang của chúng chiếm đoạt đất đai của dân tộc Việt. Chính chúng là Thái Thú người bản xứ mà ngoại bang sai khiến trong sứ mạng chiếm đoạt lãnh thổ Việt Nam và đồng hóa dân Việt thành người Tàu.

VNCH tái xác nhận Chủ Quyền sau biến cố 1974

Vào tháng 1 năm 1974, TC mang hải quân đánh chiếm nốt phần phía Tây của quần đảo Hoàng Sa là Nguyệt Thiềm. Hải quân Việt Nam Cộng Hòa đã hiên ngang và anh dũng đương đầu với hạm đội hùng mạnh của quân Bắc phương xâm lăng, nhưng không giữ nổi. Trước sự đánh chiếm này, Đảng CSVN giữ một thái độ hoàn toàn im lặng. Sự im lặng ấy cho thấy rõ ràng có đồng lõa trong sự xâm lăng. Từ đó toàn thể quần đảo Hoàng Sa lọt vào tay Trung Cộng.

Tướng cũng nên nhắc một cách tóm lược đến trận chiến bảo vệ Hoàng Sa của quân lực Việt Nam Cộng Hòa với ý nghĩa là bày tỏ sự phản kháng chống lại quân xâm lăng từ phương Bắc.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 1974, lực lượng hải quân Việt Nam gồm có 1 khu trục hạm, 2 tuần dương hạm và 1 hộ tống hạm đã anh dũng chiến đấu chống trả cuộc xâm lăng của đế quốc Trung Cộng vào quần đảo Hoàng Sa thuộc lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa. Lực lượng nhỏ bé này với vũ khí yếu ớt, không được trang bị để chiến đấu ngoài khơi, phải đối đầu với quân xâm lược tung vào trận địa tổng cộng 11 tàu chiến và 2 tiểu đoàn thủy quân lục chiến, không kể địa phương quân.

Hải quân VNCH trong 5 phút đầu của cuộc chiến đã bắn chìm 1 chiếc tàu của địch (chiếc corvette # 271), sau đó, đã làm bị thương nặng 3 chiếc khác của Trung cộng (# 396, 389 và 274). Một trong 3 chiếc này bị bắt khiến rụng ngay trong phút đầu ấy. Còn hai chiếc tiếp cứu là 281 và 282 và các chiếc khác của TC được an toàn. Về sau, báo chí TC tiết lộ về tổn thất của chúng: Đô đốc Phương Quang Kinh, Tư-lệnh phó Hạm đội Nam Hải của Trung Cộng, kiêm Tư lệnh mặt trận cùng với bộ Tham mưu hành quân bị loại khỏi vòng chiến. 4 Hạm trưởng là Đại-tá Quan Đức, Soái hạm của chiến dịch (chỉ huy hộ tống hạm Kronstadt 274); Đại-tá Vương Kỳ Uy, hộ tống hạm Kronstadt # 271; Đại-tá Diệp Mạnh Hải, trực lời hạm # 396; Trung-tá Triệu Quát, trực lời hạm # 389 được liệt kê là những kẻ xấu số. Tóm lại, trong trận xâm lăng ngắn ngủi này, 1 Đô-đốc, 4 Đại-tá, 6 Trung-tá v.v. của Trung cộng đã bị bỏ mình trên hải đảo Hoàng Sa của Việt Nam.

Phía Việt Nam Cộng Hòa, Hạm trưởng chiếc Nhật Tảo là Thiếu tá Ngụy văn Thà, Hạm phó là Đại úy Nguyễn thành Trí và 72 chiến sĩ đã anh dũng hi sinh và 42 người bị bắt trong sứ mạng bảo vệ đất tổ. Trong số 42 người này có cả địa phương quân và nhân viên dân chính làm việc trên đảo.

Danh sách 74 anh hùng Hải Quân được liệt kê trong phần Phụ Lục.

Ngay sau khi TC chiếm trọn quần đảo Hoàng Sa, Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa ban hành bản Tuyên Cáo sau đây:

REPUBLIC OF VIETNAM DECLARATION, 1974

RVN Declaration 74

[Home] [Up] [FARVNMM 98] [RVN Declaration 74] [SRVN Statement 79]

Proclamation by the Government of the Republic of Vietnam (1974)

The noblest and most imperative task of a Government is to defend the sovereignty, independence and territorial integrity of the Nation. The Government of the Republic of Vietnam is determined to carry out this task, regardless of difficulties it may encounter and regardless of unfounded objections wherever they may come from.

In the face of the illegal military occupation by Communist China of the Paracels Archipelago which is an integral part of the Republic of Vietnam, the Government of the Republic of Vietnam deems it necessary to solemnly declare before world opinion, to friends and foes alike, that :

The Hoang Sa (Paracel) and Truong Sa (Spratly) archipelagoes are an indivisible part of the territory of the Republic of Vietnam. The Government and People of the Republic of Vietnam shall not yield to force and renounce all or part of their sovereignty over those archipelagoes.

As long as one single island of that part of the territory of the Republic of Vietnam is forcibly occupied by another country, the Government and People of the Republic will continue their struggle to recover their legitimate rights.

The illegal occupant will have to bear all responsibility for any tension arising therefrom.

On this occasion, the Government of the Republic of Vietnam also solemnly reaffirms the sovereignty of the Republic of Vietnam over the islands off the shores of Central and South Vietnam, which have been consistently accepted as a part of the territory of the Republic of Vietnam on the basis of undeniable geographic, historical and legal evidence and on account of realities.

The Government of the Republic of Vietnam is determined to defend the sovereignty of the Nation over those islands by all and every means.

In keeping with its traditionally peaceful policy, the Government of the Republic of Vietnam is disposed to solve, through negotiations, international disputes which may arise over those islands, but this does not mean that it shall renounce its sovereignty over any part of its national territory.

(Proclamation by the Government of the Republic of Vietnam dated February 14, 1974)

**TUYÊN CÁO
CỦA CHÁNH-PHỦ VIỆT-NAM CỘNG-HÒA VỀ
CHỦ QUYỀN CỦA VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TRÊN NHỮNG ĐẢO Ở NGOÀI KHƠI BỜ BIỂN
VIỆT- NAM CỘNG-HÒA**

Nghĩa vụ cao cả và cấp thiết nhất của một chánh phủ là bảo vệ chủ quyền, độc lập và sự vẹn toàn lãnh thổ của quốc gia. Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa cương quyết làm tròn nghĩa vụ này, bất luận những khó khăn trở ngại có thể gặp phải và bất chấp những sự phản đối không căn cứ dầu phát xuất từ đâu.

Trước việc Trung Cộng trắng trợn xâm chiếm bằng vũ lực quần đảo Hoàng Sa của Việt-Nam Cộng-Hòa, Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa thấy cần phải tuyên cáo long trọng trước công luận thế giới cho bạn cũng như thù biết rõ rằng:

Quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa là những phần bất khả phân của lãnh thổ Việt-Nam Cộng-Hòa. Chánh-Phủ và nhân dân Việt-Nam Cộng-Hòa không bao giờ chịu khuất phục trước bạo lực mà từ bỏ tất cả hay một phần chủ quyền của mình trên những quần đảo ấy.

Chừng nào còn một hòn đảo thuộc lãnh thổ ấy của Việt-Nam Cộng-Hòa bị nước ngoài chiếm giữ bằng bạo lực thì chừng ấy Chánh-Phủ và nhân dân Việt-

Nam Cộng Hòa còn tranh đấu để khôi phục những quyền lợi chính đáng của mình.

Kẻ xâm chiếm phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về mọi tình trạng căng thẳng có thể do đó mà có.

Trong dịp này, Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa cũng long trọng tái xác nhận chủ quyền của Việt-Nam Cộng-Hòa trên những hải đảo nằm ở ngoài khơi bờ biển Trung -Phần và bờ biển Nam-Phần Việt-Nam, từ trước tới nay vẫn được coi là một phần lãnh thổ của Việt-Nam Cộng-Hòa căn cứ trên những dữ kiện địa lý, lịch sử, pháp lý và thực tại không chối cãi được.

Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa cương quyết bảo vệ chủ quyền quốc gia trên những đảo ấy bằng mọi cách.

Trung thành với chánh sách hòa bình cố hữu của mình, Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa sẵn sàng giải quyết bằng đường lối thương lượng những vụ tranh chấp quốc tế có thể xảy ra về những hải đảo ấy, nhưng nhất định không vì thế mà từ bỏ chủ quyền của Việt-Nam Cộng-Hòa trên những phần đất này.

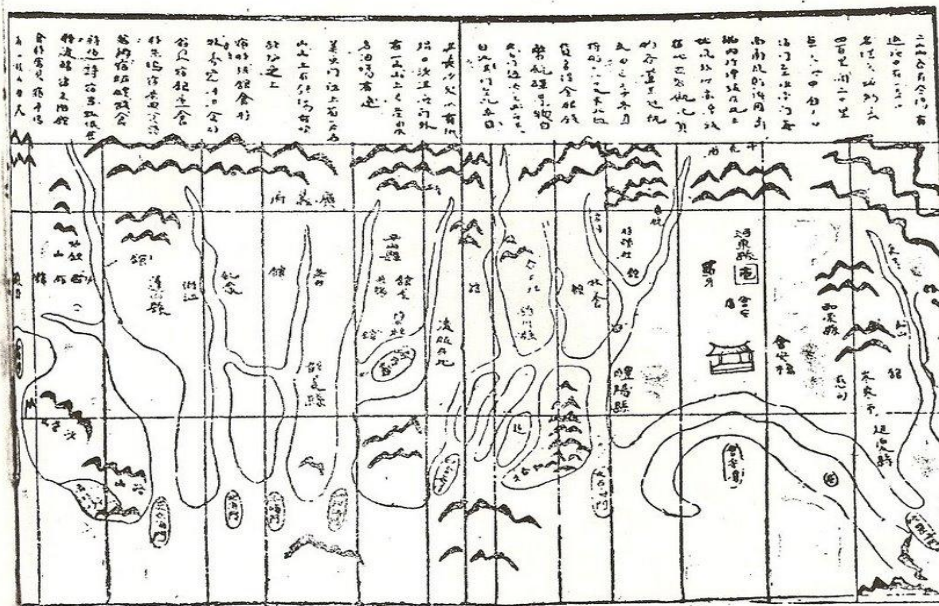
Làm tại Saigon, ngày 14 tháng 2 năm 1974

CHƯƠNG I: BẢN ĐỒ CHỦ QUYỀN

1. BẢN ĐỒ CÔ DO VIỆT NAM VẼ

MAPS SHOWING VIETNAM'S OWNERSHIP OF PARACELS AND SPRATLYS MAP DRAWN UNDER THE LE DYNASTY (1630-1653)

THIÊN NAM TỬ CHỈ LỘ ĐỒ (vẽ vào 1630-1653) trong HỒNG ĐỨC BẢN ĐỒ

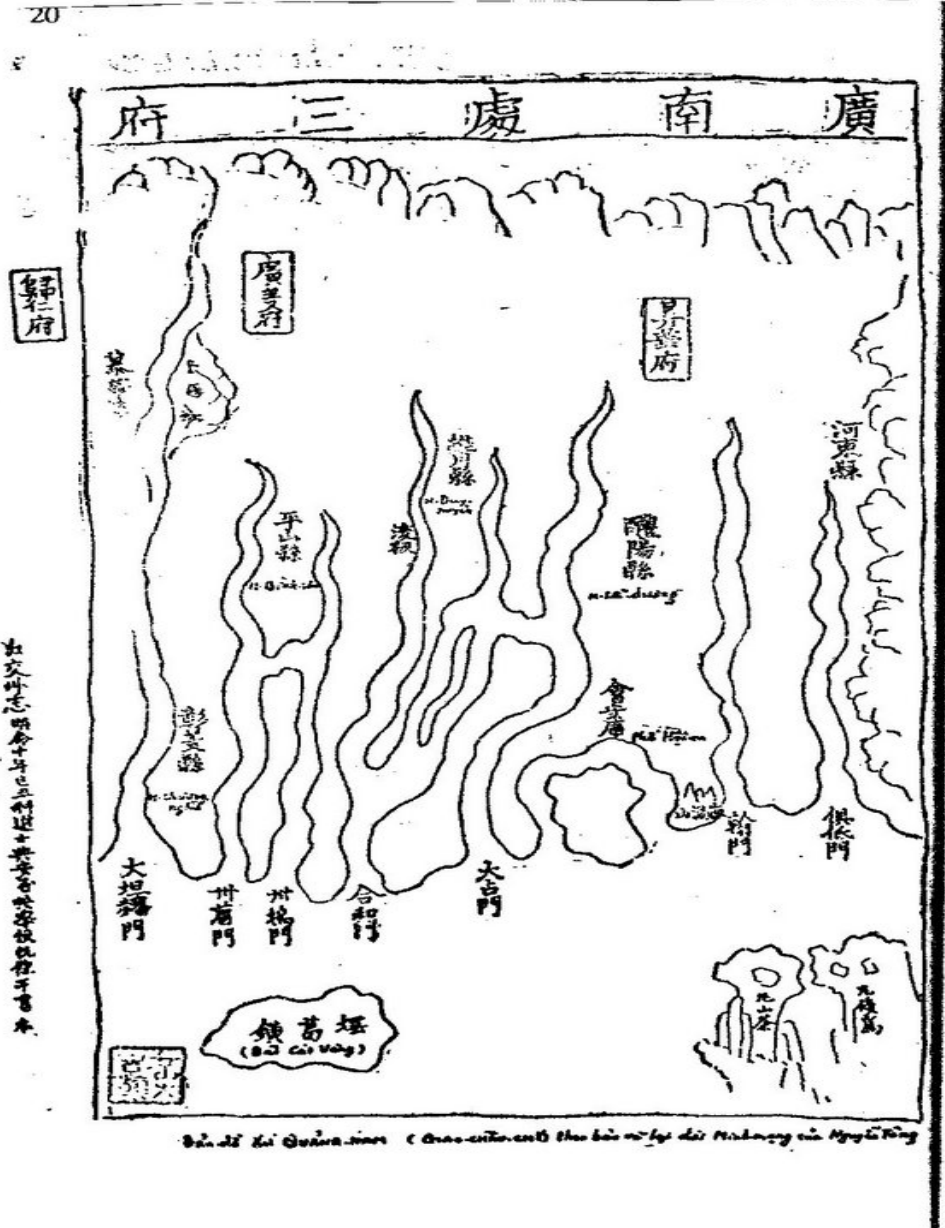


PHỤ ĐÍNH I

Nguyên văn chữ Hán trích trong Toàn tập Thiên Nam Tử Chỉ Lộ Đồ, quyển I, nằm trong Hồng Đức Bản Đồ, hiện tàng trữ tại To-yo Bunko, và được Viện Khảo Cổ Sài Gòn dịch theo vi ảnh số 100-891 năm 1962.

MAP OF QUANG NAM WITH PARACELS
(under the Le Dynasty, 17th century)

BẢN ĐỒ QUẢNG NAM
(đời Lê, có ghi Bãi cát vàng)

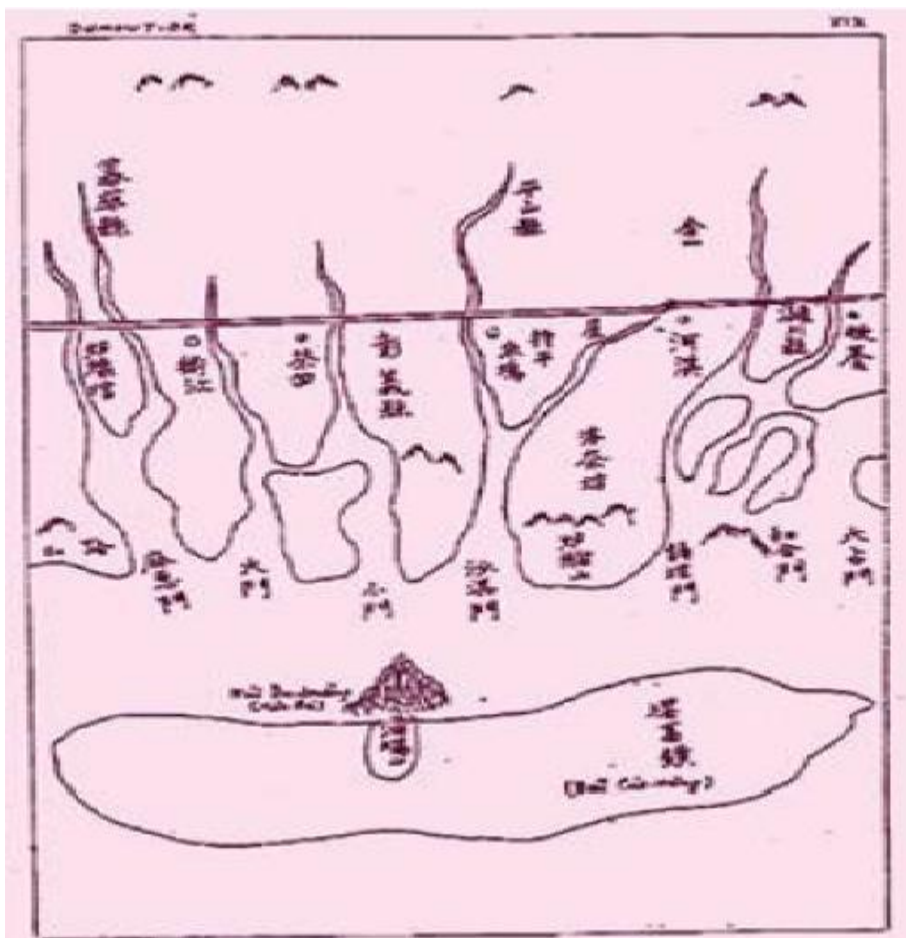


PARACELS

(under the Le dynasty, 17th century)

BÃI CÁT VÀNG

trong bản đồ ĐƯỜNG QUA XỨ QUẢNG NAM đời Lê
(THIÊN NAM LỘ ĐỒ)

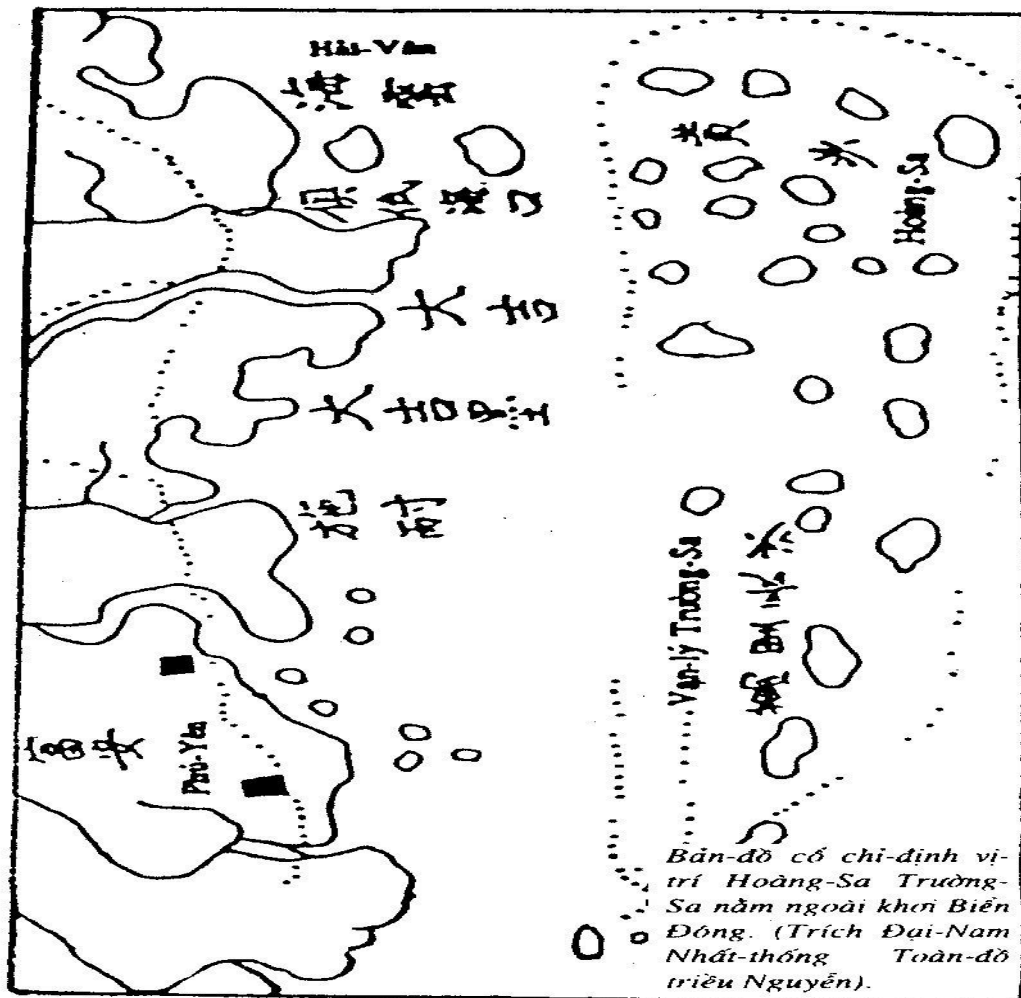


Bản đồ đường qua Xứ Quảng Nam đời Lê theo Thiên Nam Lộ Đồ vẽ lại năm 1741 (bản sao chép của Dumoutier, Bãi Cát Vàng tức là Hoàng Sa) trong bài của Lãng Hồ, “Hoàng Sa và Trường Sa, Lãnh thổ Việt Nam”, viết tại Nhật Bản, mùa thu 1974. Lãng Hồ là bút hiệu của cố Học Giả Nguyễn Khắc Kham. (Trích: *Sử Địa 29, Đặc khảo về Hoàng Sa và Trường Sa*, Sài Gòn, 1975, tr 54-114)

**PARACELS & SPRATLYS
UNDER THE NGUYỄN DYNASTY (19TH Century)**

**ĐẠI NAM NHẤT THỐNG TOÀN ĐỒ
HOÀNG SA và VẠN LÝ TRƯỜNG SA
(triều Nguyễn)**

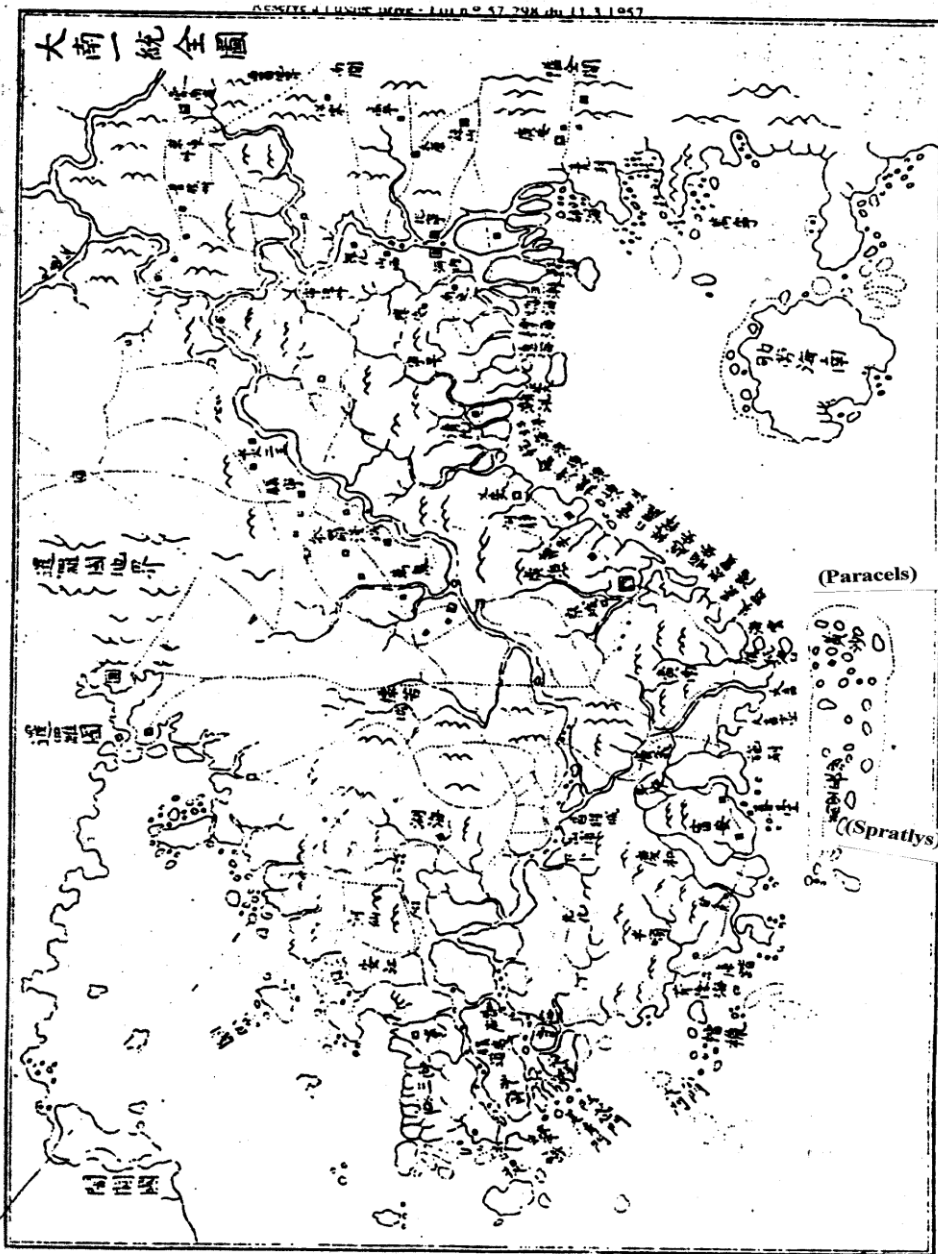
**HOÀNG SA và TRƯỜNG SA
Đại Nam Thống Nhất Toàn Đồ triều Nguyễn**



PARACELS & SPRATLYS

HOÀNG VIỆT ĐỊA DƯ HOÀNG SA VÀ TRƯỜNG SA

1834



Carte de l'Indochine — Extrait de la Géographie de Hoàng-Viet-Dia-Du 皇越地理
14^e année de Minh-Mang 1834

INDES, PETRUS, PLANCIUS
PRACEL (Hoang Sa)
1594



Indes, Petrus Plancius, 1594. This example was published by J. Visscher, 1617.
Thomas Suarez, "Early Mapping of Southeast Asia", Periplus Editions (HK) Ltd., Hongkong, 1999, p.174.
Cofta de Pracel has belonged to Cochinchina.

BD8

JODOCUS HONDIUS COSTA DE PRACEL 1606

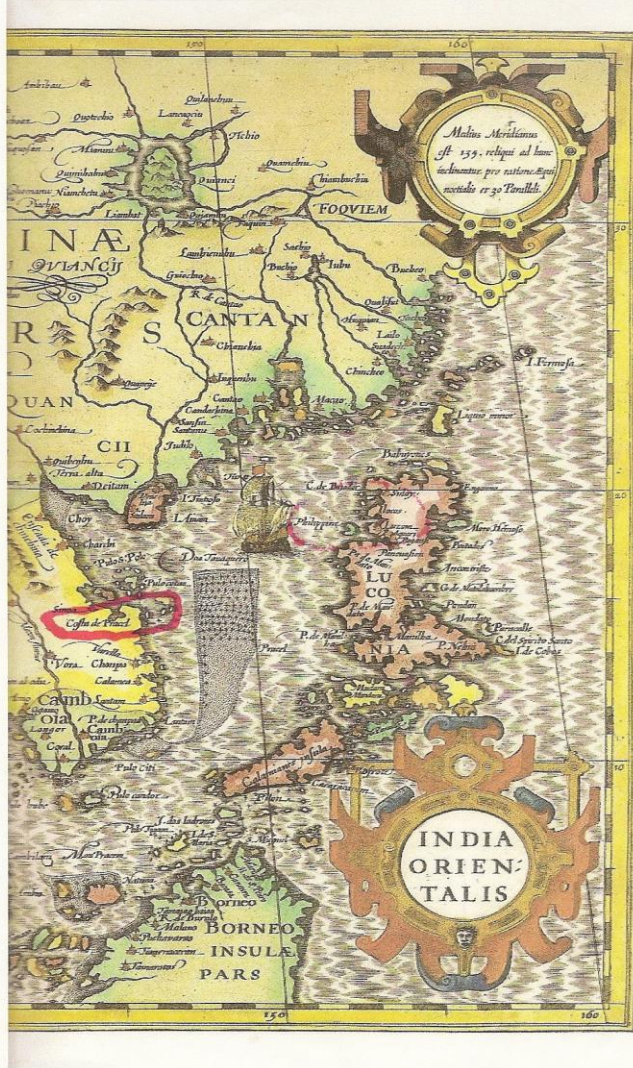


Fig:111 Mainland Southeast Asia, Jodocus Hondius, 1606 (35.5 x 48.6 cm). Hondius shared the classic view of Southeast Asia' river systems, mapping five rivers, as originating in a Himalayan lake associated, if not in Hondius' mind, with the kingdom of Lan Na in what is now northern Thailand. Note also the depiction of the Mergui Archipelago, off the Burmese portion of the Malay Peninsula, as an islan-studded sea, and the exaggerated representation of the island on which the Siamese court of Ayutthaya sat (the red island at the top fo the Gulf of Siam).

As a youth, Hondius showed a talent for drawing and calligraphy, and later developed a fine reputation as an engraver. He also studied mathematics, Greek, and Latin, and the Lutheran faith. The Duke of Parma offered Jodocus the opportunity to continue his studies in Rome, but he declined the offer, probably to avoid religious conflict. Ironically, the Duke of Parma subsequently captured Ghent, where Hondius was living, and many Protestants were forced to flee, Jodocus among them. He resettled in England, where he carried on as an engraver and instrument-maker, as well as a maker of maps and portraits. He returned to the Continent in 1593 and set up shop in Amsterdam. Here he was successful as a maker of large wall maps and of globes, for which he had obtained, in 1597, the privilege from the Staten Generaal. In 1604 he acquired the copperplates from the Mercator Atlas, which he began publishing two years later, supplemented by his own, more up-to-date, maps. Two of his new contributions covered Southeast Asia: this map focusing on the mainland, and one devoted to the islands (fig. 112).

Jodocus Hondius, "Insular Southeast Asia", Mainland Southeast Asia, India Orientalis, 1606, p.196.
Costa de Pracel has belonged to Cochinchina

BD9

JODOCUS HONDIUS

COSTA DE PRACEL

1606

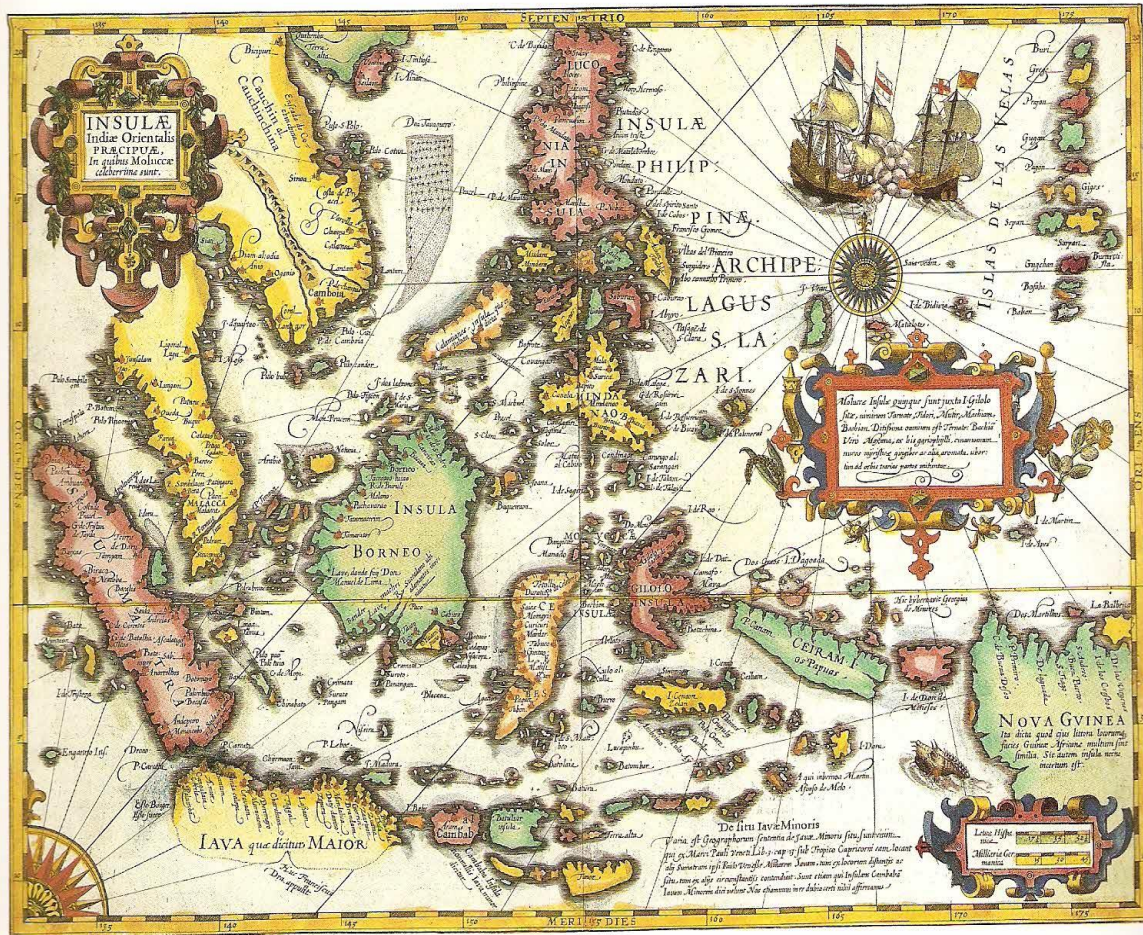
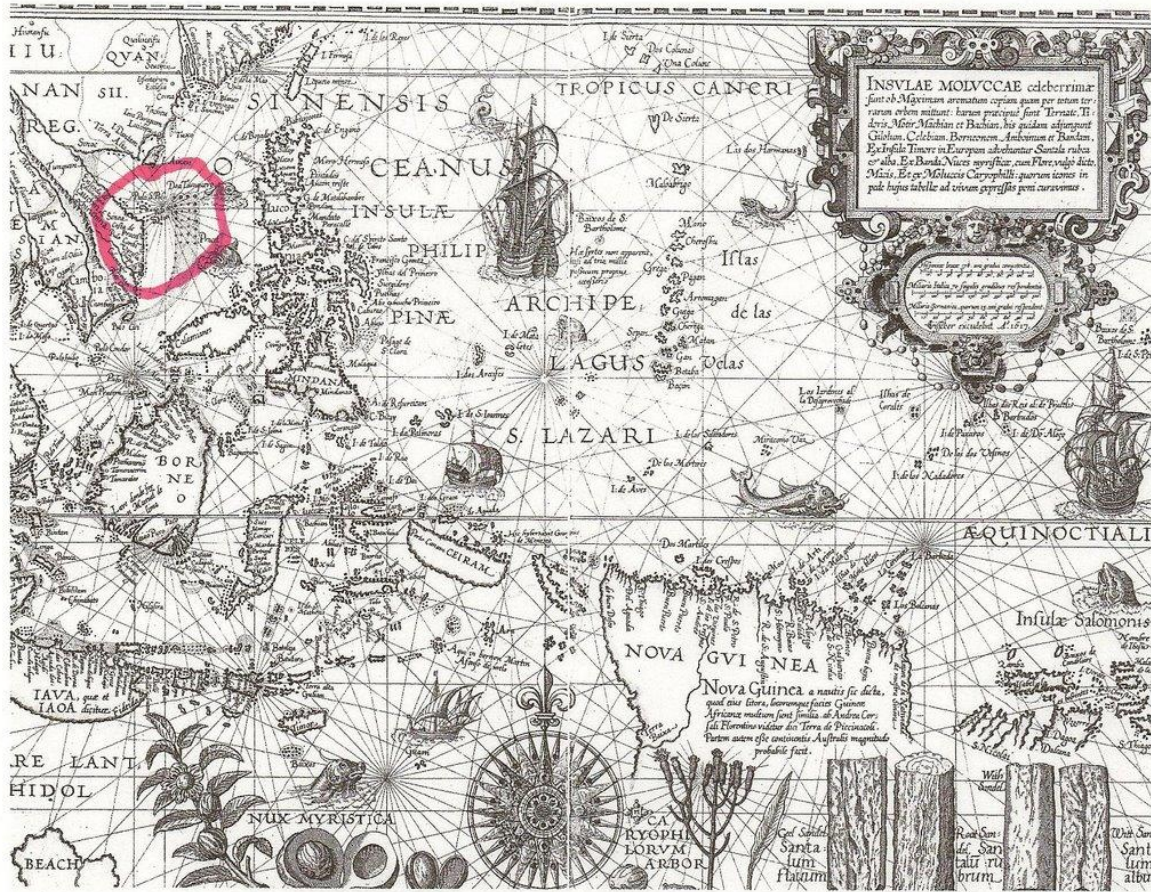


Fig: 112 Insular Southeast Asia, Jodocus Hondius, 1606. (34.5 x 47.5 cm)

BD11

INSVLAE MOLVCCAE COSTA DE PRACEL 1617



MAP OF INDOCHINA PENINSULA

by father duVal

BẢN ĐỒ BÁN ĐẢO ĐÔNG DƯƠNG

của Cha DU VAL

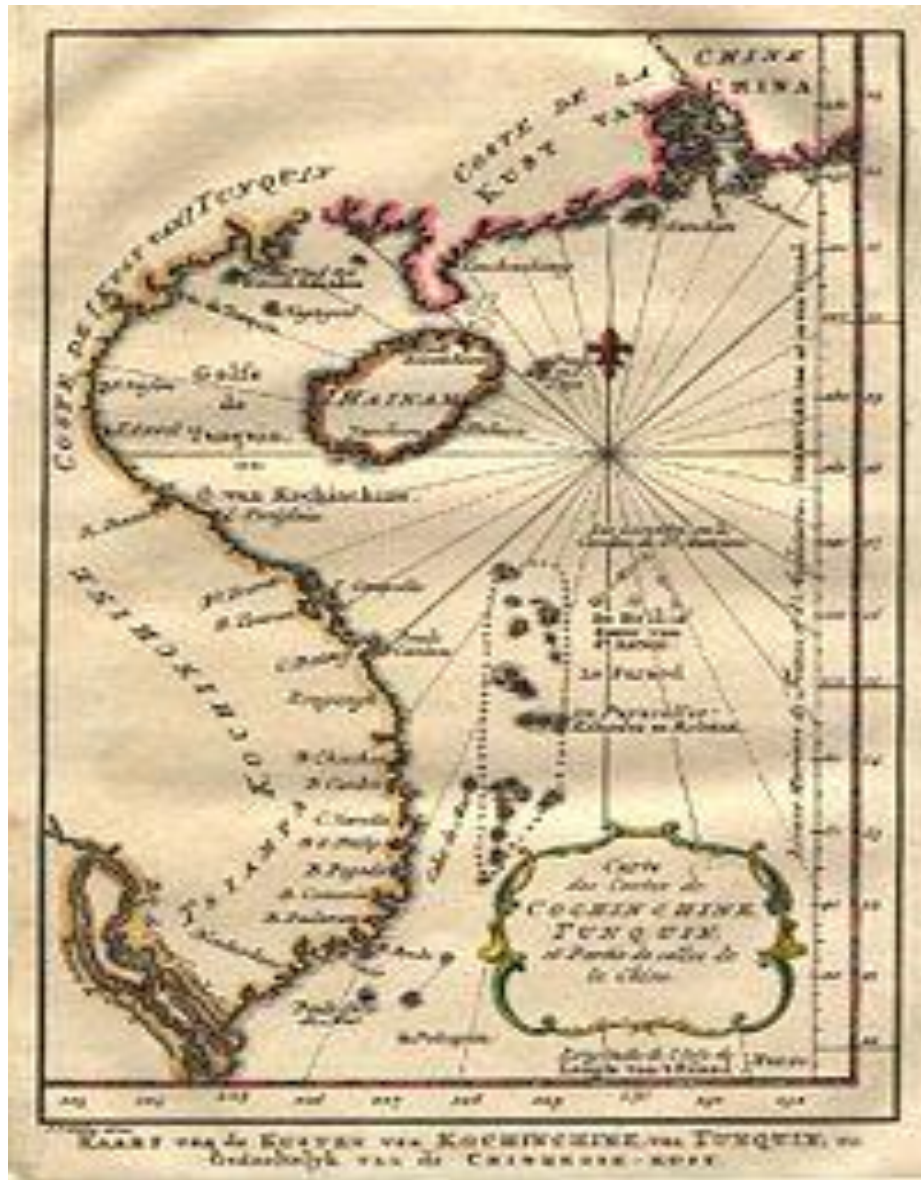
CAMBA (Chàm)

1686



CARTE DE LA PÉNINSULE INDOCHINOISE DU PÈRE DU VAL. (1686)

EASTERN SEA MAP
COCHINCHINE, TONKIN
Paracels & Spratlys
drawn in Holland
1754



PARACELS

BÃI CÁT VÀNG TRONG BÀN ĐỒ TOÀN VÙNG 1780



Bãi Cát Vàng, Bãi Cát Vàng... đau nhói lòng ta...

[Nguồn: BONNE (R), *Les Isles Philippines Celle De Formosa, Le Sud De La Chine Les Royaumes De Tunkin, De Conchinchine, De Camboge, De Siam, Des Laos avec Partie de ceux de Pegu et d'Ava.* Paris 1780]

EAST INDIES

PARACELS & SPRATLYS belong to South Vietnam 1969

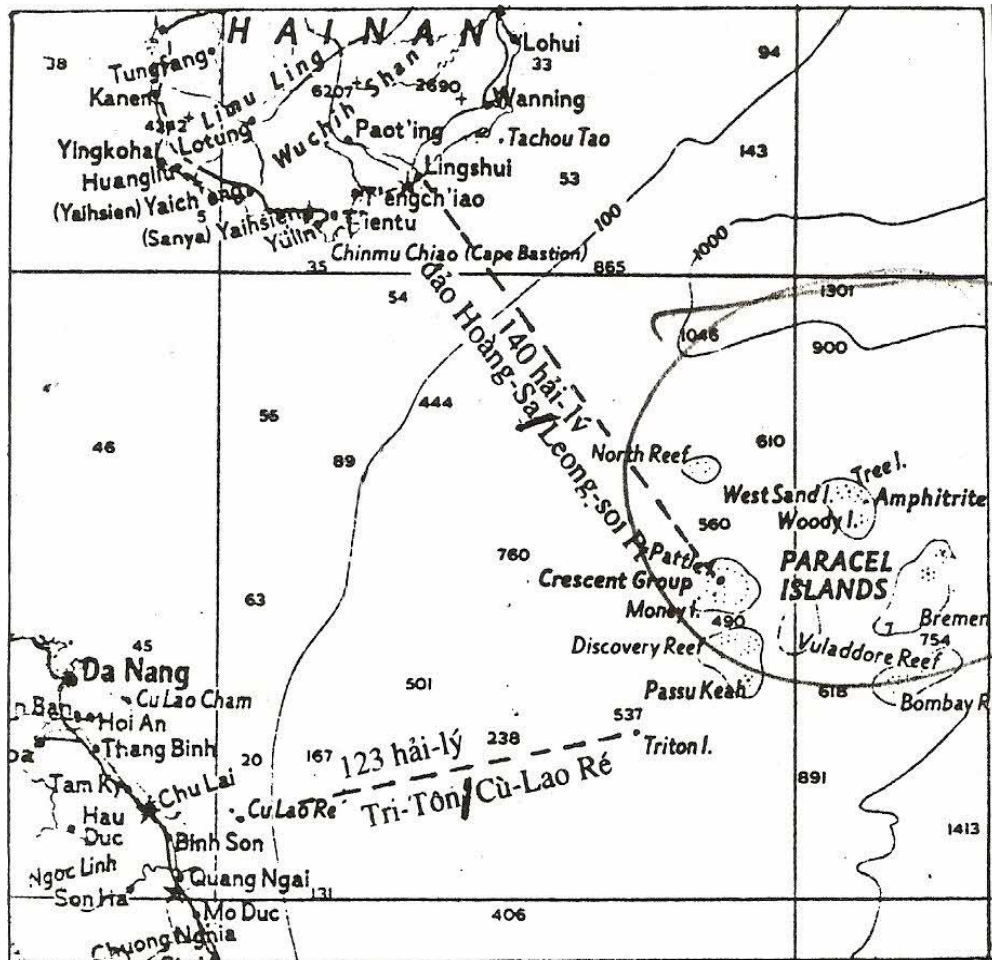


Phụ Bản III : Bản đồ "East Indies and Further India" trong Philips' Pocket Atlas of the world, trong 48-49 xác định rõ ràng : "Paracel Is, (South Việt Nam)", xuất bản tại London, 1969

NATIONAL GEOGRAPHIC SOCIETY

Distances between nearest islands of Hoang Sa to points of Main Land,
reprinted from Map of Southeast Asia, *National Geographic Society*,
Washington DC, 1968

(See also, Vũ hữu San, *Địa Lý Biển Đông Với Hoàng Sa và Trường Sa*,
Ủy Ban Bảo Vệ Sự Vẹn Toàn Lãnh Thổ, 1995, p.109)



Hình 71- Bản-đồ ghi khoảng cách các đảo gần nhất của quần-đảo
Hoàng-Sa đến các đảo gần đất liền (Trích từ Bản-đồ Southeast Asia-
National Geographic Society- Washington DC, 1968).

VIETNAM SEA IN SOUTHEAST ASIA

BIỂN VIỆT NAM TRONG VÙNG ĐÔNG NAM Á

Hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa
của Việt Nam Cộng Hòa

BIỂN ĐÔNG TRÊN BẢN ĐỒ TOÀN VÙNG

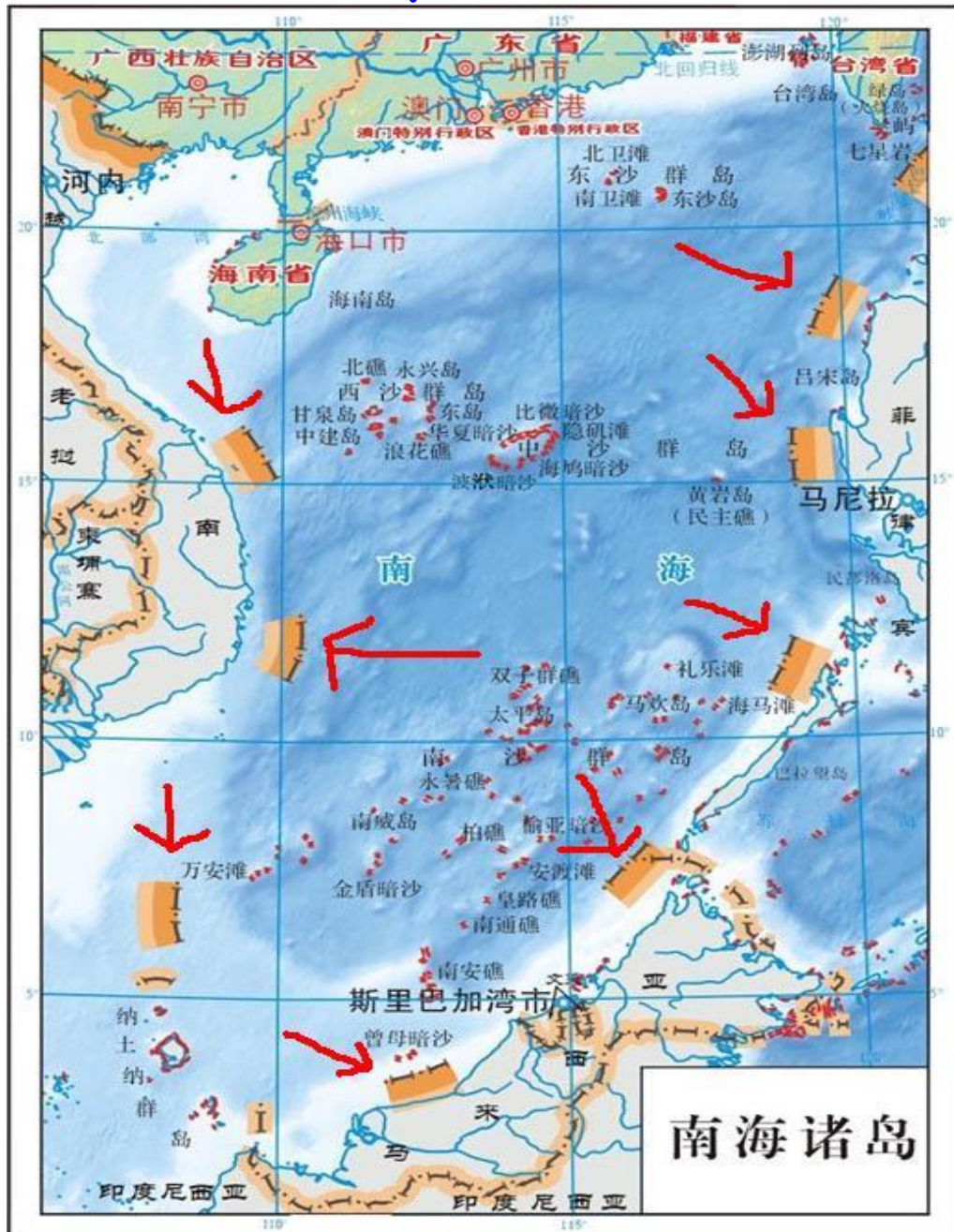


BD1

INVASION OF EASTERN SEA

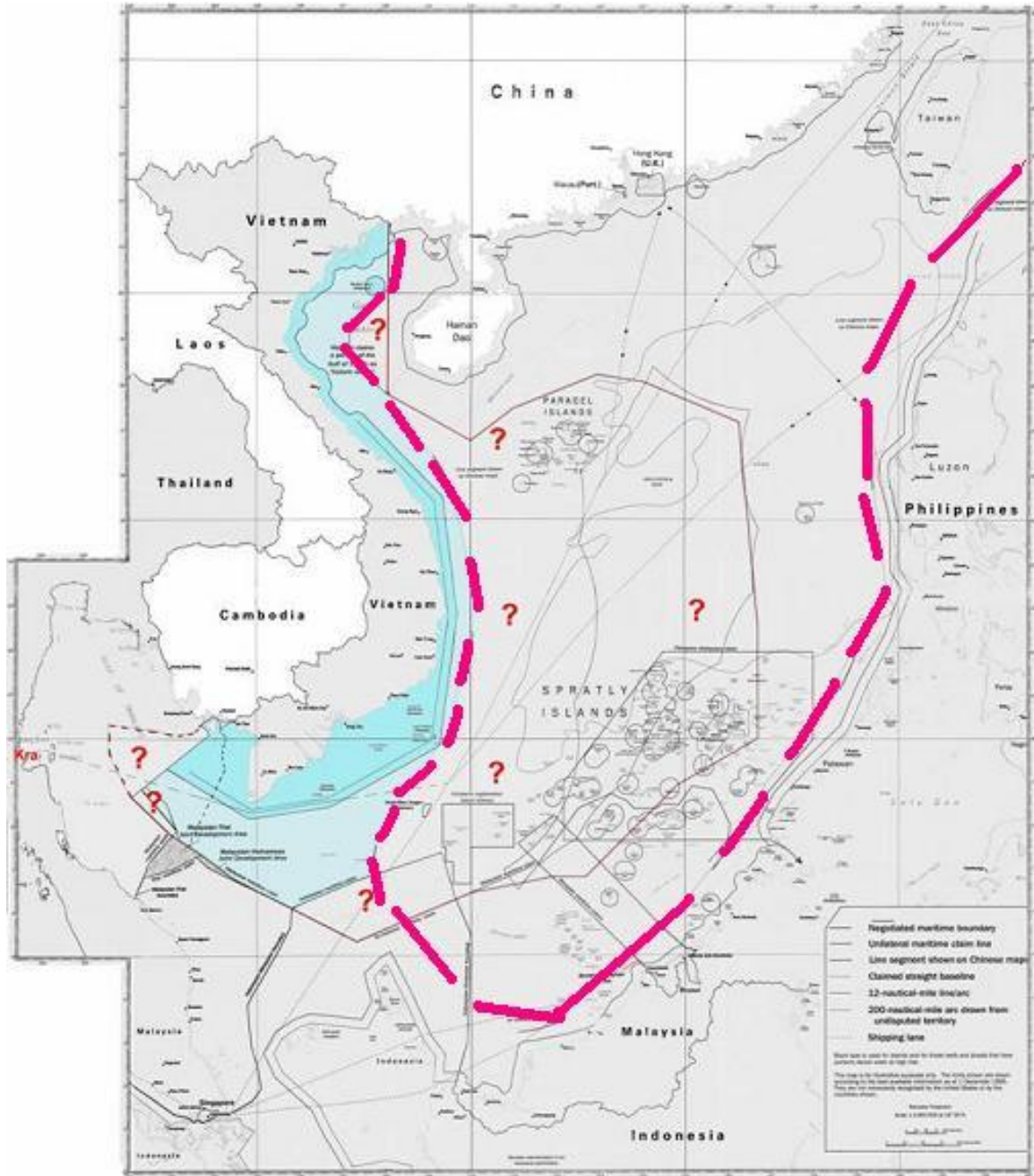
ÂM MÙI CHIÊM BIỂN ĐÔNG

BẢN ĐỒ 9 GẠCH của TC (1)



BD 15

ÂM MƯƠ CHiếm BIỂN ĐÔNG (2) (BẢN ĐỒ GẠCH LIỀN /Lưới Rồng)

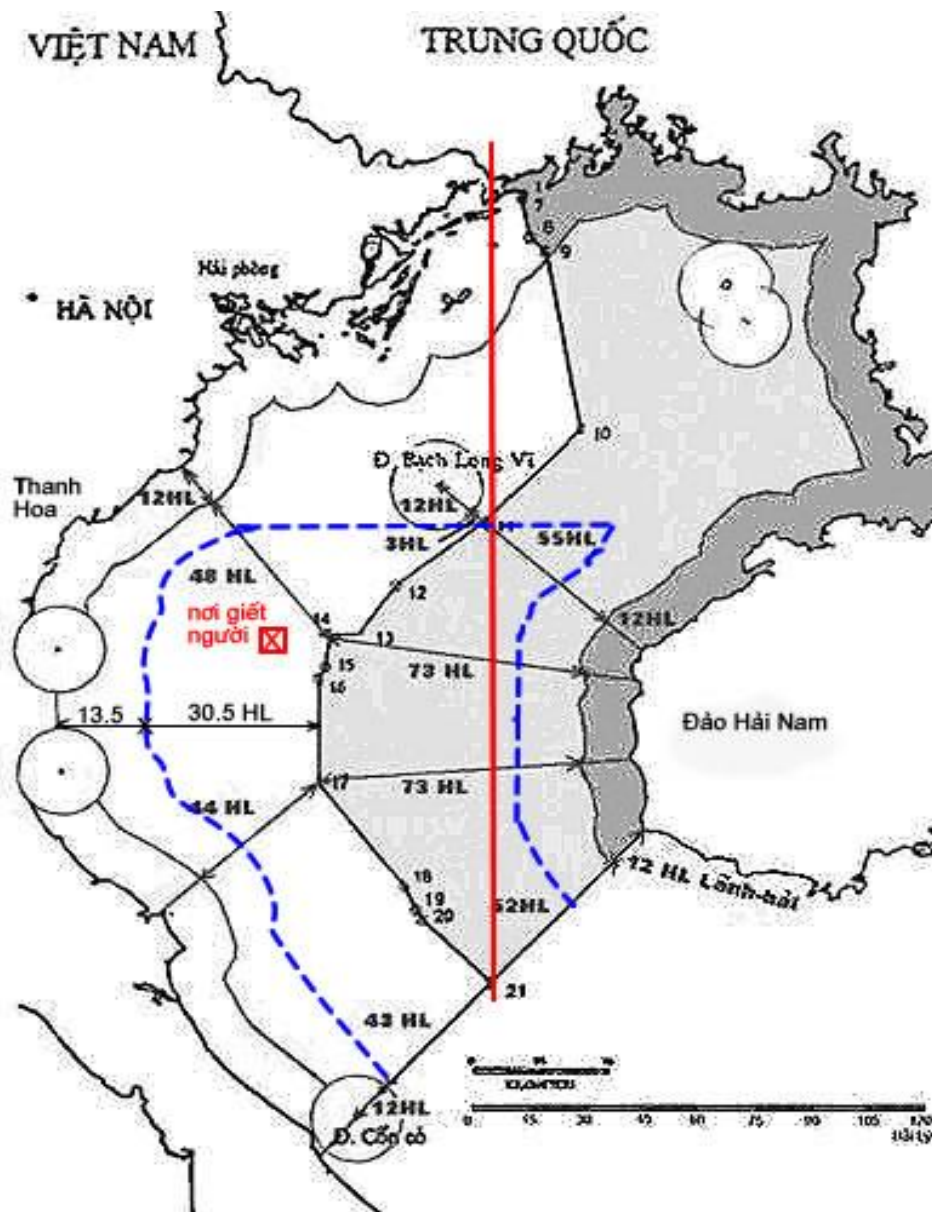


BD16

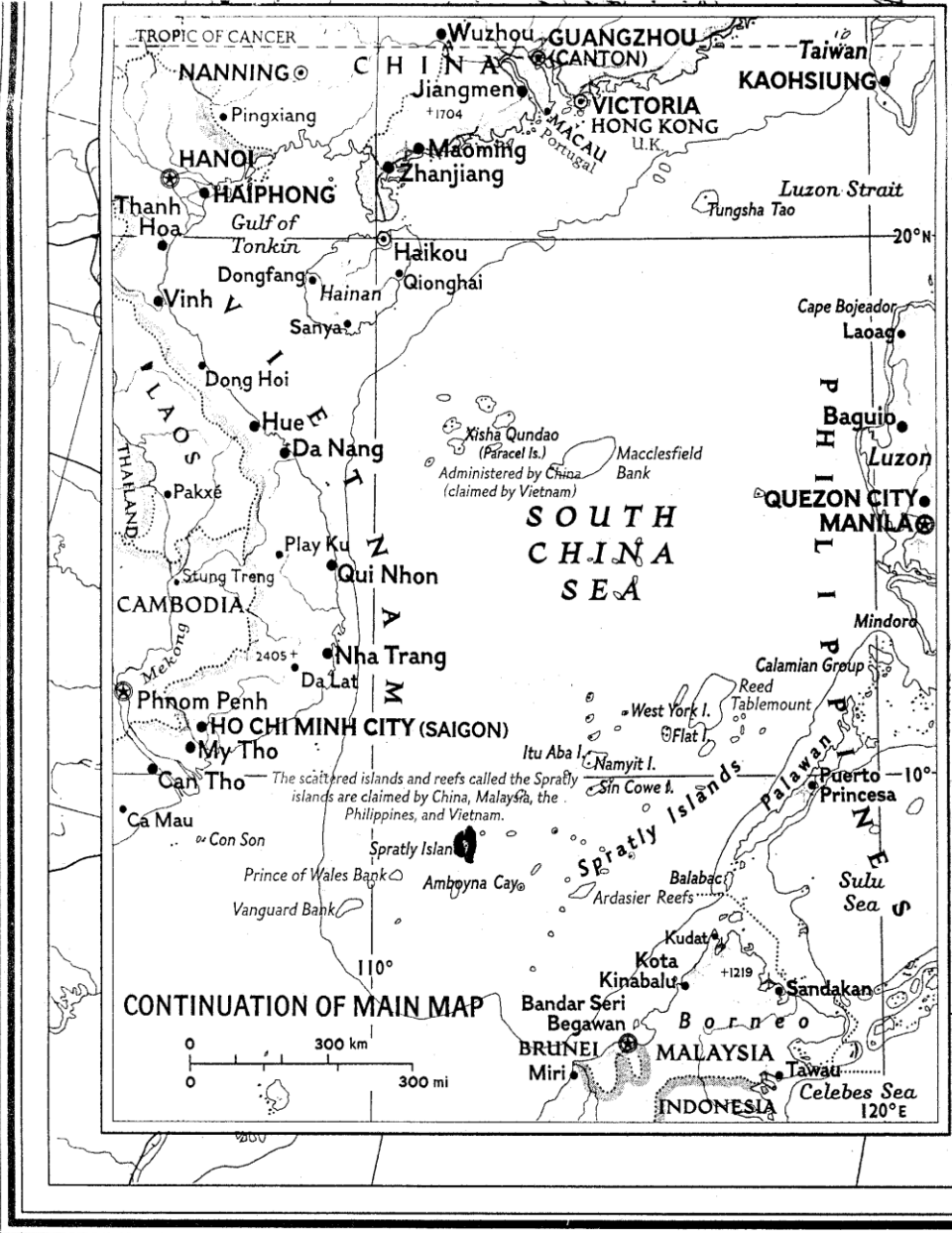
DELIMITATION OF THE TONKIN BAY, YEAR 2000

PHÂN CHIA VỊNH BẮC VIỆT, 2000

- Đường Màu Đỏ: Công ước 1887;
- Đường Màu Đen: Ranh Giới Mới.
- Đường Màu Xanh: Vùng Đánh Cá Chung và Nơi 8 Ngư Phủ Thanh Hóa bị hải quân TC giết ngày 8 tháng 1 năm 2005

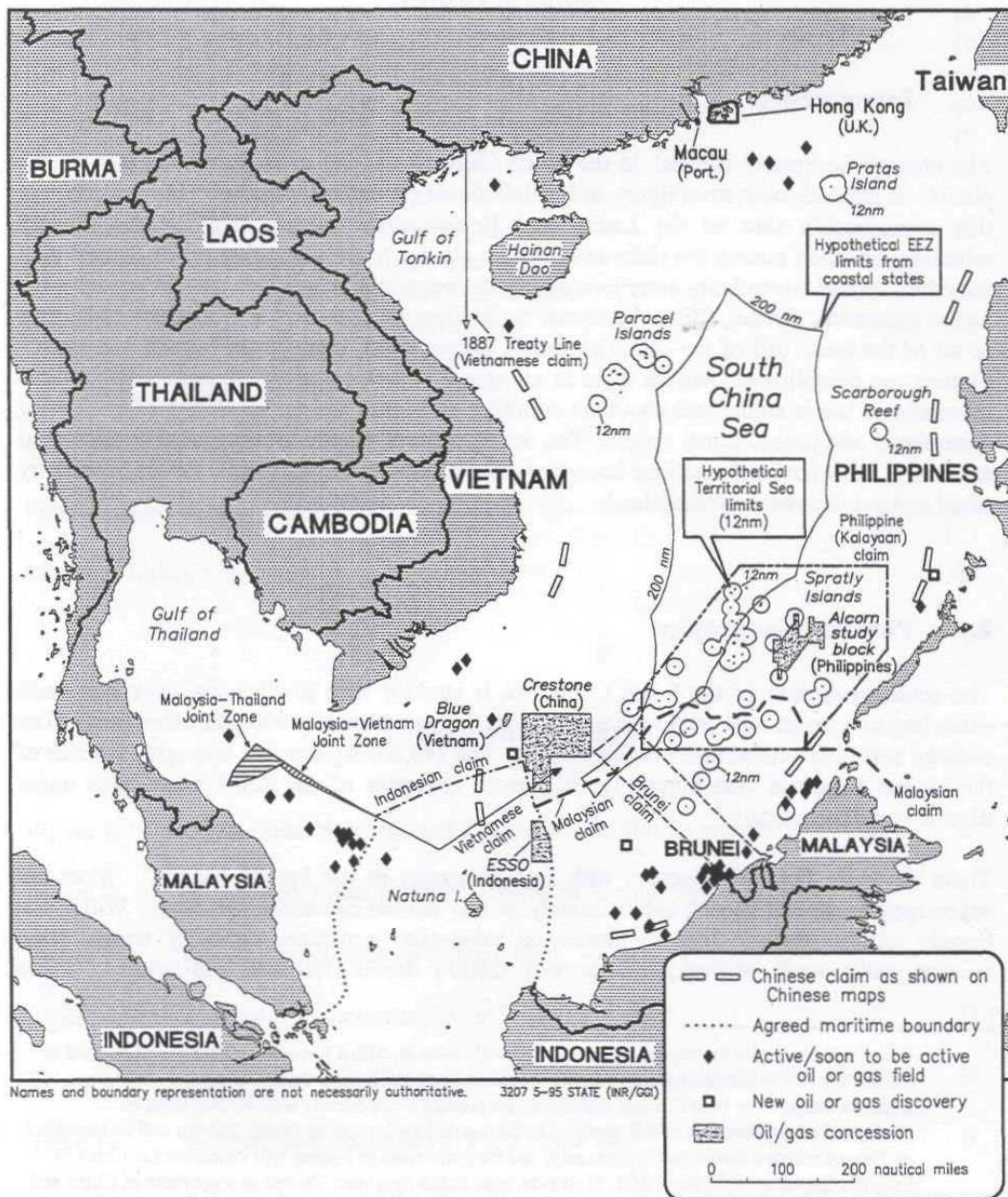


NATIONAL GEOGRAPHIC SOCIETY
BIỂN ĐÔNG
VỊ TRÍ HOÀNG SA và TRƯỜNG SA



COPYRIGHT © 1991 NATIONAL GEOGRAPHIC SOCIETY, WASHINGTON, D. C.

MAP OF OIL DRILLING SITES BẢN ĐỒ KHAI THÁC DẦU KHÍ



3. BẢN ĐỒ CỔ CỦA TRUNG HOA

**ANCIENT CHINA MAPS
show that Paracels and Spratlys
are not parts of China**

**BẢN ĐỒ TRUNG HOA CỔ CỦA TRUNG HOA
KHÔNG CÓ HOÀNG SA VÀ TRƯỜNG SA
ĐIỂM CỰC NAM CỦA TRUNG HOA LÀ ĐẢO HẢI NAM**

ANCIENT CHINA MAP
until 1909
SHOWING THAT PARACELS AND SRATLYS ARE NOT INCLUDED
except for Hainan island

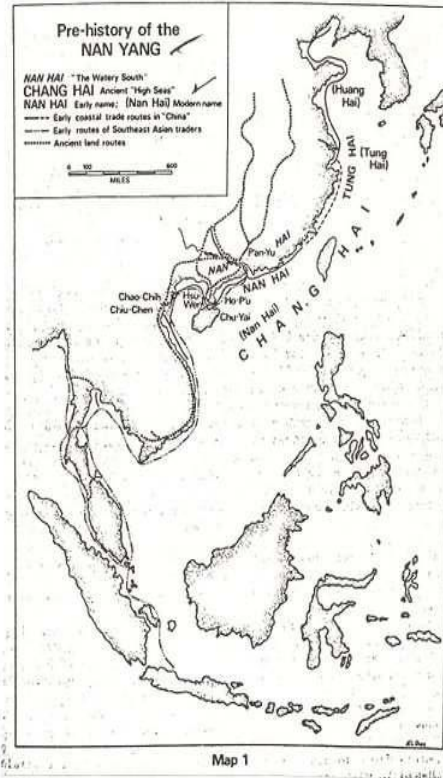


BẢN ĐỒ CỔ TRUNG HOA CHO TỚI NĂM 1909 CHỈ GỒM ĐẢO HẢI NAM Ở PHÍA NAM

ANCIENT CHINA MAP

until 1909

SHOWING THAT PARACELS AND SPRATLYS ARE NOT INCLUDED
except for Hainan island



J.E. Spencer "South Asia As The Chinese Nan Yang",
The China Geographer, # 6, Winter, 1977, p.4

Bản đồ thời cổ của Trung Hoa, không gồm Hoàng Sa và Trường Sa

4. CHÚ GIẢI BẢN ĐỒ

BD1: Đông Hải. Bản đồ này gọi là Biển Việt Nam với 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Phía dưới có ghi chữ Việt Nam Cộng Hòa. Biển Việt Nam nằm trong tổng thể khu vực Đông Nam Á

BD 8 Một bản đồ cổ sản xuất năm 1594 của Indes, Petrus Plaucius và do J. Visscher phát hành năm 1617. Trên bản đồ có ghi chữ “Costa de Pracel” (tiếng Bồ Đào Nha) hay là “Duyên hải Hoàng Sa.” Duyên hải Hoàng Sa nằm ở phần dưới của bản đồ thuộc Cochinchina (Nam Kỳ). Còn phần trên, ta thấy có chữ Tunquin (nay viết lại là Tonkin, Bắc kỳ). Tiếp theo là Rouyaume de Champa (Vương quốc Chăm). Hai bên sông Mecon Fluvius (sông Mekông) là Rouyaume de Camboja / Camboia (Cao Miên). Ở ngoài khơi của Duyên hải Pracel này bao trùm cả một dãy đảo nối liền nhau, kéo dài từ một địa điểm tương đương với Quảng Nam-Đà Nẵng ngày nay, qua Champa, xuống tới khu vực biển ngoài khơi Camboia là Pracel (Hoàng Sa). Toàn bộ khu vực này thuộc về Việt Nam. Và dãy đảo nối nhau ấy về sau gọi là Hoàng Sa và Trường Sa. Các quần đảo này không bao giờ thuộc về Trung Hoa.

BD 9 - BD 11 do Jodocus Hondius, Bồ Đào Nha, 1606 và 1617 vẽ, bao gồm toàn vùng Đông Nam Á, dĩ nhiên trong đó có Bắc Kỳ, Nam Kỳ, Chăm, Miên (Chàm và một phần của Miên nay thuộc về Việt Nam). Bản đồ 11 gồm một dãy đảo ở Biển Đông mà nay được nhận diện là Hoàng Sa và Trường Sa. Trên Bản đồ của Jodocus vẽ cũng tương tự như của Indes: các dãy đảo (Hoàng Sa và Trường Sa) nằm dài ngoài khơi của Cochinchina, Champa và Cambodia.

BD15 và 16. Trung Cộng vẽ lại Bản Đồ (Bản Đồ 9 gạch còn gọi là Bản đồ “Biển Nam Trung Hoa.” Ranh giới Bản Đồ mới này tiến sát vào bờ biển Việt Nam. Tại quận Tư Nghĩa, Quảng Ngãi, đường ranh mới nằm về phía tây kinh tuyến 110 và bắc vĩ tuyến 15, và trùng lên cả thêm lục địa cũng như khu vực đặc quyền kinh tế của Việt Nam, mà luật quốc tế 1982 qui định dành riêng cho các quốc gia hải cận là 200 hải lý. Với bản đồ mới này, Trung cộng (TC) chiếm hết cả Đông Hải có diện tích là 3.5 triệu cây số vuông. Về phương diện sinh tồn, chiếm Biển Đông như vậy là ngăn chặn Việt Nam hướng ra biển khơi, để giao tiếp với cộng đồng quốc tế -- một sự liên đới cần thiết và bắt buộc của dân tộc Việt Nam phải có với các quốc gia khác trên thế giới để sống còn trong hiện tại cũng như trong tương lai. Như thế bọn bá quyền Bắc Kinh đang thực hiện âm mưu tiến tới cô lập Việt Nam, để rồi đặt dân tộc Việt dưới sự thống trị chặt chẽ của chúng. Chúng bóp nghẹt **“không gian sinh tồn của dân tộc Việt.”** Đây rõ ràng là bước khác trong âm mưu **sát nhập** Việt Nam vào lãnh thổ của Trung Hoa, rồi **đồng hóa** dân Việt trở thành dân “Trung Quốc”. Hồ chí Minh với hai phụ tá thân tín, là Phạm văn Đồng và Trường Chinh, giữ các chức vụ then chốt của Đảng Cộng sản Việt Nam, và các chức vụ quốc gia đứng ra làm công việc này. Cả hệ thống đảng CSVN và guồng máy chính quyền CS của chúng dùng biện pháp sát máu để thực hiện âm mưu này của TC, một loại âm mưu mà Mao chủ trương như trong Bạch Thư 1979 mà chính VC đã tố cáo. Âm mưu của TC trong trường hợp này không khác với những gì đã và đang xảy ra cho dân tộc Tây Tạng mà thế giới đang chứng kiến:

a) ÂM MƯU SÁT NHẬP VIỆT NAM VÀO TRUNG HOA.

Vào năm 1958, Phạm văn Đồng với tư cách là Thủ tướng chính phủ của Hồ chí Minh gửi công hàm cho Chu ân Lai công nhận Hoàng Sa và Trường Sa là của Trung Hoa. Đây là hành vi tích cực công khai biểu hiện việc sát nhập một phần lãnh thổ VN vào Trung Hoa.

Từ đó đến nay, các lãnh đạo kế tiếp của Đảng CS VN từng bước thi hành các âm mưu này. Hiệp ước biên giới trên đất liền và vùng vịnh Bắc Việt được ký cùng một thời gian là một bước đầu. Dù có hiệp ước trên đất liền (đã nhượng một phần đất) được ký với lý do là an ninh, biên giới ngày nay lại được bỏ ngỏ. Với “hai hành lang kinh tế” mà Trần đức Lương ký với TC vào năm 2005, một từ Côn Minh qua Lào Cai xuống Hà Nội và hành lang kia từ Nam Ninh qua Lạng Sơn xuống Hà Nội, Việt Cộng giúp cho TC đạt mục tiêu bành trướng về phương diện kinh tế, nhưng cũng còn để dân Tàu được tự do tràn qua Việt Nam. Một mặt, hàng hóa từ Vân Nam và Quảng Tây đi xuống Việt Nam (tận Nam Việt Nam) và để

hàng hóa của hai tỉnh này đi Đông Nam Á qua cảng Hải Phòng. Các hành lang này nhằm phục vụ nhu cầu phát triển và nâng cao mức sống cho dân hai tỉnh này của TC, vì chúng nằm sâu trong lục địa, không có đường ra biển. Mặt khác quan trọng hơn là dân Tàu được tự do lưu thông (không đòi hỏi chiếu khán nhập cảnh). Dân Tàu tràn qua biên giới sinh sống và lập nghiệp tại Việt Nam. Thật đúng là khẩu hiệu mà TC đưa ra VN như “núi liền núi, sông liền sông” với Trung Hoa đang được thi hành. Với “sự bỏ ngõ này”, người ta đang chứng kiến dân Tàu dần dần tràn sang lập nghiệp suốt dọc biên giới, nhất là tại Hà Giang, Lạng Sơn, Cao Bằng v.v. Có an ninh và quân đội VC canh giữ để bảo vệ các ‘bí mật’ ấy. Chính quyền CHXHCNVN cấm chỉ bất cứ ai là người Việt từ phía dưới đi lên “dòm ngó.” Lúc đầu, sau khi ký hiệp ước, kẻ nào “tò mò” đến quan sát bị bắt, nay thì họ bị cấm tới gần. Trong trường kỳ, ranh giới của biên giới sẽ cần được xét lại “cho đúng với thực tế”, như Lê công Phụng đã biện hộ. Và lúc đó biên giới sẽ được ký lại. Lãnh thổ Việt Nam sẽ thu hẹp hơn nữa.

Hơn thế nữa, sự hiện diện và hành động của đông đảo nhiều nhóm thanh niên TC tuần hành trên đường phố Sài Gòn trong kỳ rước đuốc Thế Vận Bắc Kinh 2008 là thí dụ khác. Có một nhóm dương cao khẩu hiệu “Thông Nhất Tổ Quốc” với Bản Đồ Trung Hoa và 3 vạch màu vẽ bên dưới tượng trưng cho Hoàng Sa và Trường Sa ở ngoài “khơi”, ngay trước tiền đình Quốc Hội cũ của Việt Nam Cộng Hòa, Sài Gòn, hay khoảng 30 thanh niên TC biểu tình với khẩu hiệu “Hoàng Sa và Trường Sa là máu thịt của Trung Hoa” trước tòa Đại Sứ TC, nằm trên đường Hoàng Diệu, Hà Nội, có sự bảo vệ của Cảnh Sát sắc phục của CHXHCNVN đã nói lên được một phần điều ấy. Hơn thế nữa, có trường hợp du đảng TC mang súng ống công khai giết người tại Hà Nội cũng được cảnh sát VC che dấu.

Dù có hiệp ước ấn định ranh giới mới trong vùng vịnh Bắc Việt cũng vậy, ngư phủ Việt bị hải quân TC bắn giết (tháng 1 năm 2005) hay bị bắt mang về TC giam, rồi bị xét xử vì xâm phạm lãnh hải của TC, dù đang hành nghề trong phạm vi lãnh hải của VN theo biên giới mới (xem bản đồ đính kèm ở dưới). Rất nhiều trường hợp ngư phủ Việt bị bắt và giam tại đảo Hải Nam. Ngược lại, mỗi năm có cả ngàn trường hợp ngư phủ Trung Cộng ngang nhiên tiến sâu vào sát bờ biển Việt Nam để đánh cá. Chưa kể đến việc ngư phủ TC “trần lột” hay là tịch thu cá của ngư phủ Việt Nam, khi bị ngư phủ TC hỏi giấy phép hành nghề. Nay, với “vành đai kinh tế”, dân Tàu gồm cả ngư phủ của TC lại có nhiều ưu đãi hơn.

Đôi khi TC còn cho tàu tìm dò dầu hỏa tiến sát vào sâu trong phần đất của VN để nghiên cứu địa chất. Mới đây, công cuộc tìm dò đó được thực hiện ngay tại ngoài khơi Đà Nẵng và VC vẫn không có một phản ứng tích cực nào để bảo vệ lãnh hải của Việt Nam.

Ngoài ra tại biển Đông, việc TC công khai mang võ lực xâm chiếm Hoàng Sa vào những năm 1956 và 1974 với thái độ im lặng của Hồ và lãnh đạo VC cũng là bằng chứng cho sự đồng lõa của VC.

Trận chiến tháng 1 năm 1974, là thí dụ đáng kể và quan trọng về vấn đề này. Như ta đều biết khi TC đưa hạm đội của chúng tấn, chiếm một số đảo của khu Nguyệt Thiềm. Hải quân VNCH hiên ngang và anh dũng chiến đấu để giành lại quyền kiểm soát vùng quần đảo này, để xác nhận và bảo vệ chủ quyền của VN, lãnh đạo VC hoàn toàn im tiếng, một hành vi đồng lõa của tội phạm. Điều quan trọng là ở điểm này: một quan thầy của VC lúc đó là Liên Bang Sô Viết, một kẻ bảo trợ và nuôi dưỡng và tích cực hỗ trợ VC, đã lên án rất gay gắt về sự xâm lăng ấy để bênh vực VN. Sự lên tiếng của Liên Bang Sô Viết là một hành vi rất quan trọng cho VC trong việc bảo vệ chủ quyền chống lại chủ nghĩa bá quyền Bắc Kinh. Tuy nhiên sự im tiếng này của VC trong trường hợp này có nghĩa là từ chối sự tiếp tay của Liên Bang Sô Viết để bảo vệ chủ quyền, bảo vệ đất đai của chính mình. Tôi cũng cần lưu ý thêm rằng LBSV vào thời kỳ này vẫn là cột trụ chính làm chỗ dựa cho VC. Vậy sự im tiếng này có nghĩa là từ chối ủng hộ của LBSV, và lựa chọn con đường đi theo TC, chọn TC làm quan thầy cho mình. Như thế, hành vi này phải có một ý nghĩa rất quan trọng liên quan đến mục tiêu trường kỳ là công nhận Biển Đông là của Trung Hoa, y như công hàm của Phạm văn Đồng viết cho Chu ân Lai vào 1958. Sự việc như vậy ngày nay giúp người ta mới dần dần thấy rõ hơn được hành vi dằng hiên Biển Đông của VC cho TC.

Còn trong vùng Trường Sa? TC tăng cường hoạt động hành sử chủ quyền rất nhiều: nào là tàu tìm dò dầu khí hoạt động tại một nơi nào đó, nào là tập trận bắn đạn thật (thường hàng năm vào tháng 11,

như năm 2007 vừa qua); nào là cấm ngư phủ Việt Nam hành nghề mãi tận phía Nam, như hải quân TC bắn giết ngư phủ và đánh chìm thuyền đánh cá Việt hành nghề cạnh đảo Trường Sa (tháng 7, 07) của quần đảo Trường Sa, cấm công ty dầu hỏa ngoại quốc tìm dầu dù tận mãi phía Nam Côn Sơn (bắc vĩ tuyến 8). Đó là trường hợp công ty BP của Anh cát Lợi, khiến công ty này phải rút lui khỏi dự án tìm và khai thác dù đã ký khế ước với VC (tháng 5 năm 2008). TC đe dọa Exxon Mobil vào tháng 7, 2008 vừa qua về việc ký với VC khế ước tìm dò dầu hỏa cũng ở phía Nam Côn Sơn. Vào tháng 6, 08 khi tới Mỹ, Nguyễn Tấn Dũng đã ký khế ước với công ty này.

Trước đó vào tháng 5 năm 1992, TC cho công ty Crestone của Mỹ có trụ sở ở Denver, Colorado tìm dầu trong một khu vực 25,000 cây số vuông tại Trường Sa. Thompson, chủ tịch công ty này còn huênh hoang tuyên bố một cách thách thức rằng TC sẽ mang quân đội bảo vệ công ty của y trong khi hoạt động tại vùng này.

Dựa trên căn bản nào để TC hành động như vậy? Trước hết, Quốc Hội TC ban hành một đạo luật vào tháng 2 năm 1992 tuyên bố rằng tàu quân sự và tàu khoa học nào đến hay đi qua Biển Đông phải có phép của chúng, nếu không sẽ bị đánh chìm. Đó là căn bản pháp lý dựng lên để “hợp pháp hóa” chủ quyền của chúng. Chúng loan báo ranh giới bản đồ mới của lãnh hải Trung Hoa trên toàn vùng Biển Đông. Chúng sát nhập Hoàng Sa và Trường Sa vào lãnh thổ Trung Hoa bằng cách lập ra một cơ quan hành chính là Tam Sa ở tỉnh Hải Nam để quản trị vùng biển. Như thế, chúng đã coi Biển Đông là tài sản của chúng.

Lý do của sự xâm lăng này mà TC viện dẫn là công hàm của Phạm văn Đồng gửi cho Chu Ân Lai vào năm 1958. Đảng CSVN không chuyển giao lãnh hải như đã thỏa thuận, nên TC dùng võ lực để cưỡng hành lời hứa ấy.

TC chiếm bao nhiêu đảo trên vùng Trường Sa? Cho đến nay không biết một cách chắc chắn. Thoạt đầu vào năm 1988, TC mang quân xuống chiếm 6 đảo, trong đó có khu đá ngầm Chữ Thập (Fiery Cross Reef) ở vĩ tuyến 9 (ngang với cửa bể Hậu Giang đi ra). Đến 1995, báo chí quốc tế nói tới con số 10. Nay, con số đó cao hơn.

TC đã và đang xây căn cứ quân sự tại khu đá ngầm Chữ Thập. Những hình ảnh vệ tinh đính kèm cho thấy có 5 cơ sở quân sự khác nhau rải rác trên khu đá ngầm này: có bộ chỉ huy quân sự tại một nơi; tại các nơi khác có một văn phòng, một kho tiếp vận, một dàn phóng hỏa tiễn với bãi đáp cho trực thăng đã được xây cất. Và hình chụp còn cho thấy TC đang xây thêm cơ sở ở một bãi đá khác cho mục tiêu quân sự. Trên bãi đá ấy, có xe ủi đất và một tàu đang đổ vật liệu xuống nơi này, và công nhân đang làm công tác xây cất. Tất cả là các kiến trúc kiên cố, xi măng cốt sắt, y như tại tất cả các căn cứ khác trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Chúng được xây từ dưới mặt nước đi lên.

Đây là bằng cứ quyết tâm của TC đánh chiếm lãnh hải của Việt Nam làm tài sản của chúng và kiểm soát các quần đảo này cho mục tiêu kinh tế và quân sự v.v. trong âm mưu bành trướng về tương lai, dù rất tốn kém.

Phía đối diện với khu Chữ Thập về phương Đông, một căn cứ quân sự khác được xây trên khu đá ngầm Vành Khăn (Mischief). Đây là một ngôi nhà 3 tầng lầu đồ sộ mọc lên khỏi mặt nước, sơn màu vàng trông như một khách sạn khổng lồ, với một khu kiến trúc khác ở bên cạnh. Báo chí quốc tế nói rằng đây là bộ chỉ huy hải quân của TC với một căn cứ tiếp vận nhỏ và người ta thấy có tàu hải quân TC lui tới nơi này. Ngoài ra, còn 2 kiến trúc ở 2 nơi khác nữa trong khu vực Vành Khăn. Một trong hai kiến trúc này đang xây. Với hai căn cứ Chữ Thập (sát kinh tuyến 113) và Vành Khăn (kinh tuyến 115) cũng nằm ở phía Bắc Vĩ tuyến 9, ta có thể vẽ hình tam giác nối Chữ Thập và Vành Khăn lên căn cứ Tam Á của Hải Nam (căn cứ dành cho tàu ngầm nguyên tử và hàng không mẫu hạm), chúng ta nhìn thấy được lực lượng hải quân TC chuẩn bị vây chặt xung quanh các đảo mà quân đội VC đang trấn đóng. Từ đó, TC bao vây suốt mặt biển từ Móng Cái (với Hiệp ước vùng Vịnh 200) xuống mãi phía Nam, hết vùng Trường Sa, đến tận Mã Lai Á, để rồi bóp chết Việt Nam. Cũng còn có những căn cứ khác trong lòng quần đảo

Trường Sa đã được xây như trên bãi đá Chigua, nằm trên vĩ tuyến 10, trên bãi Kennan, Song tử Tây và Johnson, và có thể về sau, chúng còn xây thêm căn cứ quân sự ở đâu, chưa biết rõ, cho mục tiêu này để hỗ trợ cho Chữ Thập và Vành Khăn. Tại bãi đá Vành Khăn, người ta biết đã có 3 căn cứ và đã có tin cho biết một căn cứ thứ 4 đang được xây thêm.

Về phía bắc của Trường Sa, các căn cứ quân sự của TC nằm rải rác trên trong vùng Hoàng Sa, chế ngự Việt Nam từ vĩ tuyến 16 (Thừa Thiên/Quảng Nam/ Đà Nẵng) trở xuống.

Ta sẽ không ngạc nhiên về sau này VC sẽ tuyên bố rút lui khỏi 21 đảo mà chúng đang coi giữ, nhất là khỏi đảo Trường Sa, một đảo lớn nhất trong vùng quần đảo Trường Sa, ở nơi đó một đơn vị nhỏ quân đội VC đang trú đóng.

Với các bằng cứ này, ta thấy rằng hải quân của TC, đang được bành trướng là phương tiện trực tiếp và chuẩn bị thực hiện việc cưỡng hành chủ quyền lãnh thổ mà Bản đồ mới phác họa từ năm 2006. Và nếu chúng thành công được âm mưu này, thì toàn thể lãnh thổ Việt Nam từ Ải Nam quan đến mũi Cà Mau sẽ trở thành một tỉnh hay một quận/huyện của TC không còn bao xa. Vào lúc đó, thì nhiệm vụ của Hồ và đồng bọn được hoàn tất. Và một bí thư Đảng ủy TC sẽ được chính thức bổ nhiệm từ Bắc Kinh sang Việt Nam để kiểm soát một cách chặt chẽ, như vai trò của Hồ cầm Đào làm bí thư Tây Tạng trước đây. Và biện pháp tàn sát và đồng hóa tương tự do cán bộ TC trực tiếp thi hành sẽ xảy ra một cách khốc liệt. Ngay cả đến những ai muốn trốn khỏi Việt Nam bằng đường biển sẽ bị tiêu diệt vì lãnh thổ Việt Nam đã bị bao vây chặt và khóa chặt.

VC còn đóng góp cho TC tiến xa hơn nữa: không chỉ thống trị Việt Nam. Như Mao đã nói, Việt Nam sẽ làm bàn đạp để TC tiến xuống Đông Nam Á.

b) ÂM MƯU ĐỒNG HÓA DÂN VIỆT.

Dưới chiêu bài kháng chiến chống thực dân Pháp đàn áp, bóc lột để giành độc lập, đem lại hạnh phúc, tự do cho dân tộc, Hồ chí Minh và Đảng CSVN lại âm thầm phục vụ quyền lợi của Đảng CSTH. Với chiêu bài độc lập vẫn còn được nhắc tới, dù không còn thực dân đế quốc hiện diện trên lãnh thổ Việt Nam, với chiêu bài tự do, hạnh phúc, công bằng, xã hội văn minh (những loại tuyên truyền mà Hoàng minh Chính mấy năm trước đây tuyên bố về quốc kế dân sinh) lãnh đạo VC và truyền thông luôn luôn nhắc tới để đánh lừa hay đánh lạc hướng quần chúng. Ít ai có thể ngờ rằng chúng lại thực hiện các mưu đồ đồng hóa với Trung Hoa.

Âm mưu này được biểu lộ công khai qua một tờ truyền đơn của Trường Chinh, Tổng thư ký Đảng Lao Động (tiền thân Đảng CSVN) phổ biến vào năm 1951, và kế đó, y là Bí thư thứ nhất với đầy quyền uy thực hiện đàn áp dã man đồng bào của mình qua chương trình cải cách ruộng đất. Về sau, y là Tổng Bí Thư Đảng CSVN. Trường Chinh kêu gọi Việt Nam được trở thành **“chư hầu”** Trung Quốc. Lãnh tụ Đảng Cộng sản (CS) này nhấn mạnh rằng **“Trung quốc là THẦY- không hổ thẹn mà nhìn nhận như thế”** (xin xem hình chụp Bản văn được đính kèm ở dưới).

Ta cần phải nhắc danh từ **chư hầu** là gì theo ý định của người Trung Hoa. Danh từ chư hầu này được nhà Mãn Thanh dùng khi thương thảo với Patenôtre, đại diện chính phủ Pháp ký hiệp ước Thiên Tân năm 1885 với Lý Hồng Chương để phân định biên giới Việt Hoa. Lý hồng Chương thường nhắc đi nhắc lại nhiều lần rằng ‘Bắc Việt’ là chư hầu của Trung Hoa trong vòng 600 năm qua, với ý nghĩ rằng đó là đất của Trung Hoa. Mục đích của Lý hồng Chương tuyên bố như vậy là ‘để cò kè đòi thêm đất’, và khi ký hiệp ước ấy, Trung Hoa quá thiết thòi, một hiệp ước bất bình đẳng mà ngày nay, TC viện dẫn để hủy bỏ và ký hiệp ước mới như hiệp ước 1999 và 2000 mà ta đã thấy. Với hiệp ước đó, Pháp và Trung Hoa khi ấn định biên giới mới qua công ước 1887, quân đội Trung Hoa phải rút hết về bên kia biên giới. Rút quân về phía bắc, TH không còn quyền gì trên “chư hầu” của mình, nghĩa là mất hết. Trường Chinh nhắc chữ đến chư hầu theo tinh thần đó.

Để thực hiện âm mưu trở thành chư hầu, với cương vị là Bí Thư Thứ nhất của Đảng Lao Động Trường Chinh người chỉ đạo chiến dịch Cải Cách Ruộng Đất tàn sát giai cấp địa chủ ở nông thôn và đồng thời nhân chiến dịch này tiêu diệt nền văn hóa dân tộc. Triệt tiêu tiềm lực vật chất và tinh thần của dân tộc là điều kiện cần thiết cho công tác này. Về tinh thần, xóa hết các vết tích gắn liền với dân tộc (nền văn hóa riêng biệt của Việt Nam) để dễ bề “đồng hóa” với nền “văn minh” của Tàu. Có như thế mới đồng hóa với người Tàu được. Việc giết chóc thẳng tay tràn lan này được thực hiện từ 1953 đến 1956 theo phương pháp của Trung Cộng là một thí dụ điển hình về tiềm lực vật chất. Ngày nay, người ta mới được biết đích xác rằng cố vấn TC điều khiển trực tiếp việc giết chóc. Nhiều tài liệu có nói để quyền hành của cố vấn TC nhiều đến nỗi Hồ chí Minh ngay trong thời gian đó chỉ dám than phiền sự tàn nhẫn ấy trong chỗ riêng tư. Công tác tàn phá này (kể cả giết chóc) làm tiêu tan tiềm lực để kháng sự đồng hóa với ngoại bang. Giáo dục cũ cũng bị triệt để hủy bỏ và thay thế bằng nền giáo dục xã hội chủ nghĩa, nghĩa là xây dựng con người mới, với những tập tục mới, phong cách mới v.v. làm nền tảng sinh hoạt cho xã hội mới cũng nằm trong chiều hướng này...

Như thế mới “hội nhập” được vào nền văn hóa Trung Hoa và mới trở thành “công dân Trung Quốc” được như mục tiêu của Trường Chinh và cũng như mơ ước của Mao.

Cũng trong thời gian ‘xây dựng xã hội chủ nghĩa’, sau khi Hồ chiếm được Miền Bắc, để quét sạch các giai cấp khác, nhất là ‘tư sản dân tộc’ ở các thành thị, Đỗ Mười là người được giao phó công tác tận diệt giai cấp ấy trong chiến dịch gọi là ‘đánh tư sản mại bản’. Một khi tiềm lực quốc dân không còn, thì chúng hi vọng con đường tiến tới đồng hóa được mở rộng thêm thênh thang (xem phóng ảnh Lò Kêu Gọi của Trường Chinh ở Phần II, Chương III).

Phạm văn Đồng gửi công hàm cho Chu ân Lai để dâng biếu cho TC là bước khởi đầu trong tiến trình thôn tính Việt Nam của TC và giấc mơ “đồng hóa thành dân Trung quốc” của Trường Chinh cùng với các việc làm của Đảng CSVN trong mấy chục năm vừa qua cho đến nay rõ là hành vi của bọn Thái Thú người bản xứ được bọn bá quyền Bắc kinh dựng lên một cách khoa học (ứng dụng kỹ thuật về lý thuyết ‘võ khí của tổ chức’ của Lê nin) để giúp bọn kẻ thù Bắc phương này có cơ hội tiến thêm một bước dài trong âm mưu xóa bỏ nước Việt trên bản đồ thế giới. Và đến nay, trong tháng 12 năm 2007 vừa qua, Tổng Bí Thư Nông Đức Mạnh còn cam kết với thư ký của Hồ cầm Đào rằng “**vi tình hữu nghị đời đời bền vững với Trung Quốc, lãnh đạo Việt Nam hiện đang tất cả**” cho thấy công tác này được tiếp tục một cách mãnh liệt hơn bao giờ hết.

Với châm ngôn mà bọn bá quyền Bắc Kinh đã đưa ra là 16 chữ vàng từ đầu thập niên 1990, lãnh tụ Đảng CSVN mỗi khi sang “trình diện lãnh tụ ĐCS TH” luôn nhắc lại để tỏ lòng tôn kính và cam kết với lãnh tụ TC thi hành các đòi hỏi của họ. Bốn chữ đầu trong 16 chữ đó là “**hợp tác toàn diện**” biểu lộ ý chí của Đảng CSVN hợp nhất với Đảng CSTH để trở thành một và nhà nước Cộng Sản của hai quốc gia là một. Còn 4 chữ sau cùng là “**hướng tới tương lai.**” Tương lai gì? Đó là mục tiêu mà Mao đã nêu ra và Đảng CSTH đang nhắm tới: **Việt Nam và Trung Hoa là một**, như chính Bạch Thư của VC đã tố cáo vào năm 1979, trong thời gian mà ĐCSVN đóng vai trò tay sai cho Mạc Tư Khoa chống lại TC, như khẩu hiệu của thanh niên TC dương lên ngay tại Hà Nội và Sài Gòn là ‘thống nhất tổ quốc’ và ‘một Trung Hoa, một Ước Mơ’ mà mọi người trông thấy.

Đây là tội ác vô cùng lớn lao của họ Hồ và đồng bọn đối với dân tộc Việt. Chính chúng đã mở cửa để dẫn dắt quân xâm lược Bắc Kinh vào nhà, giúp giặc ngoại xâm thôn tính xứ sở của dân tộc, và đưa đến tình trạng ngày nay. Xương máu của dân tộc đã đổ ra để bảo vệ sự độc lập và vẹn toàn lãnh thổ qua bao nhiêu thế hệ từ ngày vua Hùng dựng nước, nay trở thành vô ích. Những gì đã và đang xảy ra là điều báo hiệu rằng dân tộc Việt sẽ có thể gánh chịu cảnh đen tối khủng khiếp trong tương lai. Hơn 1,000 năm đô hộ, Bắc phương không thành công chinh phục được Việt Nam. Tuy nhiên chỉ trong vòng hơn ½ thế kỷ, Hồ và đồng bọn đã làm hơn cả điều mà bọn bành trướng Bắc phương mong đợi từ thời Hùng Vương dựng nước. Nỗ lực ‘hiển dăng tất cả’ mà Nông đức Mạnh cam kết biểu lộ một kết quả phi thường của Đảng CSVN đóng góp cho âm mưu ấy.

BD 16: Ranh Bản đồ mới được nối liền. Vì không có các tọa độ chính xác về đường ranh ấy sát với bờ biển VN để biết là bao nhiêu hải lý, nên ta dùng thị giác để nhận biết tức khắc khoảng cách ấy. Thực vậy, nếu ta so sánh khoảng cách đường ranh mới với khoảng cách ở cửa vịnh Bắc Việt giữa Huang Liu (Hoàng Liểu), Hải Nam và đảo Cồn Cỏ, ngoài khơi Vĩnh Linh, Đồng Hới của Việt Nam theo bản đồ chia Vịnh năm 2000, thì có một ý niệm rõ. Khoảng cách ở giữa 2 điểm nằm ở cửa Vịnh là chừng trên 120 hải lý. Đường phân chia vùng Vịnh nằm ở giữa, như thế có nghĩa là mỗi bên có được khoảng 60 hải lý. Căn cứ vào đó (dựa trên bản đồ mà TC vẽ) để so sánh, thì nhìn thấy rõ khoảng cách từ bờ biển huyện Tư Nghĩa hay Vịnh Cam Ranh trở ra của Bản Đồ “Nam Hải mới”, thì thấy ngay rằng khoảng cách đó ngắn hơn 60 hải lý rất nhiều.

CHƯƠNG II. HÌNH ẢNH CÁC ĐẢO BỊ TRUNG CỘNG CHIẾM ĐÓNG

1. QUẦN ĐẢO HOÀNG SA

A. TỔNG QUÁT: Vài hàng về Hoàng Sa.

Danh từ *Pracels* do một số sử huynh Hòa Lan sử dụng từ năm 1595. Có người cho là người Bồ Đào Nha đặt ra, vì *Pracels* có nghĩa là đá ngầm. Có người khác lại cho rằng *Paracels* là tên một chiếc tàu của công ty Hòa Lan Đông Ấn. Tàu này bị chìm tại quần đảo này từ thế kỷ XVI.

Hoàng Sa là một quần đảo nằm về phía bắc Biển Đông. Quần đảo này gồm khoảng 120 đảo. Các đảo ấy không đủ rộng và không thể giúp tự sinh tồn được, vì thế không có người sinh sống thường xuyên. Vào năm 1939, dưới thời chính quyền Pháp bảo hộ, quần đảo được chia ra làm hai nhóm: Nhóm phía Đông gọi là Tuyên Đức (*Amphitrite*), gồm những đảo như Cù Mộc, Đảo Bắc, Phú Lâm, Linh Côn, Đảo Đá, và nhóm phía Tây là Nguyệt Thiềm (*Crescent*), gồm Hoàng Sa, Hữu Nhật, Bạch Qui, Kim Ngân, Tri Tôn, Quang Ảnh, Quang Hòa, Duy Mộng v.v..

- Năm 1630, trong *Toàn Tập Thiên Nam Tỉ Chí Lộ Đồ*, (Đỗ Bá) có Bản đồ cổ vẽ vùng Phú Quảng Ngãi, phủ Thăng Hoa với ghi chú chi tiết: Bãi Cát Vàng (là Hoàng Sa).

- Năm 1776, trong *Phủ Biên Tạp Lục* (Lê quý Đôn) có nói tới các danh xưng Đại Trường Sa, Đại Hoàng Sa, Vạn Lý Trường Sa

- Năm 1821, trong *Lịch triều Hiến Chương* (Phan huy Chú) nói tới Đội Hoàng Sa đem theo lương thực 6 tháng, sống ở Hoàng Sa lấy nhiều đồ vật quý giá của thuyền mắc cạn....

- Năm 1816, vua Gia Long tới làm lễ long trọng cắm cờ và chính thức giữ chủ quyền của Việt Nam trên quần đảo này.

- Năm 1909, Trung Hoa đổ bộ lên đảo Hoàng Sa, bắn 21 phát súng đại bác, cắm cờ Trung Hoa và tuyên bố xâm chiếm toàn bộ các đảo trong vùng. Năm 1921, Tổng đốc Quảng Đông sát nhập Hoàng Sa vào chính quyền Yaihien, Hải Nam. Chính quyền Pháp không có phản ứng nào.

- Từ 1920, Quan Thuế Pháp thường xuyên gửi quan thuyền đến tuần tiễu Hoàng Sa.

- Năm 1925, một phái đoàn khoa học gia do Hải Học Viện Nha Trang gửi ra khảo sát và cho biết quần đảo này nằm trên một cao nguyên chìm dưới đáy biển và dính liền với lục địa Việt Nam.

- Từ năm 1926 đến 1933, chính phủ Pháp gửi chiến hạm đến thám sát cả Hoàng Sa lẫn Trường Sa.

- Từ 1931 đến 1939, Pháp gửi quân đến trú đóng tại Hoàng Sa

- Năm 1946, Pháp thiết lập đài vô tuyến tại đảo Pattle để bảo đảm an ninh thủy vận cho vùng Biển Đông.
- 1931, Toàn quyền Đông Dương đặt Hoàng Sa thành đơn vị hành chính, thuộc tỉnh Thừa Thiên
- Dự số 10 của Bảo Đại thứ 13 ký ngày 30 tháng 3 năm 1933 đặt Hoàng Sa thuộc tỉnh Thừa Thiên (hình chụp đính kèm)..

Dưới thời thuộc địa, người Pháp xây căn cứ trên đảo Hoàng Sa (Pattle) và cho vài chục lính ra trấn giữ và đi kiểm soát các đảo trong vùng. Khi Nhật chiếm đóng, họ cho xây lô cốt xung quanh đảo này để phòng vệ. Sau khi Nhật đầu hàng, Pháp trở lại Đông Dương và cho quân đội ra trấn giữ.

Sau thế chiến II, vào ngày 29 tháng 10, 1947, Tưởng Giới Thạch gửi 4 chiến hạm ra đánh chiếm. Sau khi đụng độ, quân Tưởng phải rút lui, nhưng quay ra chiếm đảo Phú Lâm.

Sau khi Trung Cộng kiểm soát lục địa năm 1949, TC cũng chiếm vài đảo khác trên quần đảo này, trừ một đảo có tên là Hoàng Sa (Pattle). Trong số 120 điểm thuộc quần đảo Hoàng Sa, có 12 đảo nhỏ có tên, trong đó có hai đảo tương đối lớn hơn là Hoàng Sa (Pattle Island) ở nhóm Crescent Group (nhóm Tây hay Nguyệt Thiềm) và Phú Lâm (Woody Island) ở Nhóm Amphitrite (nhóm Đông hay Tuyên Đức). Không có đảo nào rộng hơn 2,5 km². Khi quân Tưởng rút ra Đài Loan, quân TC tới chiếm một số đảo về phía Đông vào năm 1956. Năm 1974, TC đưa một hạm đội ra đánh chiếm nốt cả quần đảo Hoàng Sa. Khi đó khu Nguyệt Thiềm thuộc Việt Nam Cộng Hòa. Hải quân VNCH đã anh dũng đối đầu với lực lượng hùng hậu của hải quân TC, đã chiến đấu để bảo vệ, nhưng không thành công và TC đã kiểm soát toàn bộ quần đảo ấy từ đó. Việc chống trả này để bảo vệ Hoàng Sa là hành vi bảo vệ chủ quyền của Việt Nam.

Hoàng Sa nay là căn cứ quân sự của Trung Cộng. Trung cộng cũng sửa sang để biến Hoàng Sa là một trung tâm du lịch, dù chúng loan báo dự án này vào giữa thập niên 1990. Hiện trên đảo Hoàng Sa chỉ có hiện diện của quân đội Trung Cộng.



Tàu hải quân và lính hải quân TC trên Hoàng Sa



Hình BBC: Lính thủy quân lục chiến TC trên Hoàng Sa.

BBC.27 tháng 8, 07: TC bắt đầu khai thác du lịch Hoàng Sa

Báo tiếng Anh của đảng Cộng sản Trung Quốc, tờ China Daily, hôm 10/8 /08 đưa tin về kế hoạch khai thác du lịch Hoàng Sa của giới chức đặc khu Hải Nam, vừa được chính phủ Bắc Kinh thông qua. Một phóng viên Trung Quốc được trích lời viết trong bản tin mô tả “cảnh vật trên Hoàng Sa còn đẹp hơn Hải Nam”. “Nước trong đến nỗi nhìn thấy cá bơi 10m dưới mặt nước. Cây cỏ mọc khắp nơi, có nhiều loại chim hiếm không thấy ở đâu.”

XX

HOẠT ĐỘNG XÁC NHẬN CHỦ QUYỀN TRÊN TOÀN VÙNG QUẦN ĐẢO HOÀNG SA

TC loan báo cấm ngư dân Việt nam đánh cá từ ngày 16 tháng 5 cho đến 1 tháng 8, 2009 để bảo vệ tài nguyên của biển. từ vĩ tuyến 12 trở lên đến vùng Biển Quảng Đông.

- Vào ngày 16 tháng 6 năm 2009, hải quân TC bắt 2 thuyền đánh cá Việt nam tại vùng Hoàng Sa. Trên mỗi ngư thuyền, có 12 ngư dân thuộc tỉnh Quảng Ngãi; họ đang hành nghề gần đảo Lincoln. Một tàu hải quân TC, mang số đăng ký là 309 bắt thành linh xuất hiện gần các ngư thuyền ấy. Lính hải quân TC nhảy xuống ngư thuyền này, buộc thuyền của họ, rồi kéo về đảo Phú Lâm. Ngày hôm sau, một thuyền thứ 3 bị bắt và cũng được đưa vào đảo Phú Lâm.

- Đến ngày 21 tháng 6, tất cả thuyền trưởng của các ngư thuyền này bị buộc phải ký vào biên bản viết bằng chữ Tàu, kết tội



rằng họ đã xâm phạm lãnh thổ TC và phạt US\$31,000.00. Ngày 25 tháng 6, 25 ngư dân được thả ra với lời nhắn phải mang nộp tiền phạt và những người còn lại sẽ được tha về.

Biên bản phạt tiền

-Ba chiếc tàu của các ngư dân huyện đảo Lý Sơn bị tàu Trung Quốc bắt giữ khi đang đánh bắt tại khu vực quần đảo Hoàng Sa vào ngày 7 và 8 tháng 12 vừa qua. Trung Quốc tịch thu hai tàu, cho một tàu chở ngư dân về sau khi lấy hết máy móc hành nghề. Tất cả 43 ngư dân được thả vào ngày 10 và về đến đảo Lý Sơn vào 19 giờ tối ngày 11 tháng 12.

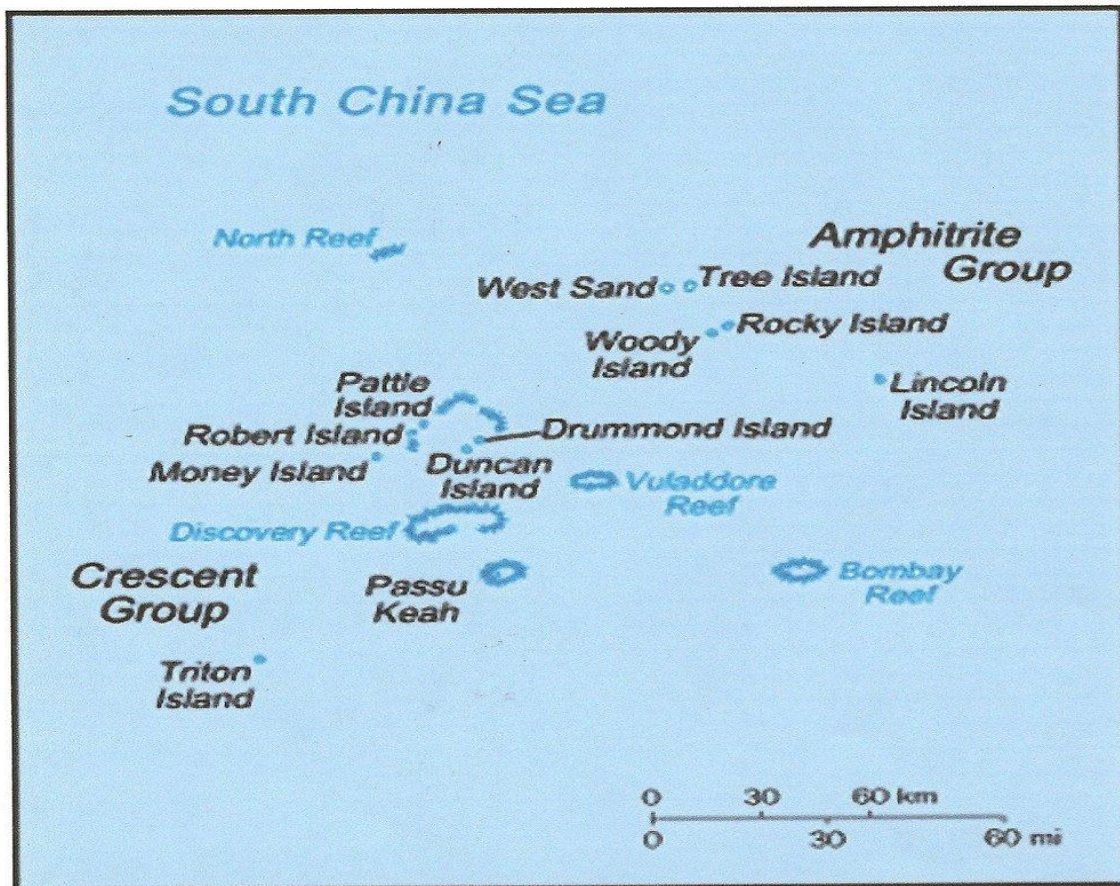
Báo Việt Nam cho hay **ba tàu gồm QNg 96004 của ông Lê Tân; tàu QNg 96199 của ông Lê Văn Lộc và QNg 66398 của ông Dương Lúa, đều ở đảo Lý Sơn, bị tuần ngư của Trung Quốc bắt trong hai hôm 07/12-08/12 khi đang hoạt động ở vùng biển mà Việt Nam cũng tuyên bố chủ quyền.**

Các ngư dân bị buộc phải ký tên và điểm chỉ vào biên bản bằng tiếng Trung. **(Việt Hà, phóng viên đài RFA 2009-12-13)**

B. HÌNH ẢNH CÁC KIẾN TRÚC QUÂN SỰ TRÊN HOÀNG SA

**MAP OF PARACEL ARCHIPELAGO,
CRESCENT GROUP (KHU NGUYỆT THIỀM) and
AMPHITRITE GROUP (KHU TUYÊN ĐỨC)**

QUẦN ĐẢO HOÀNG SA



MILITARY INSTALLATIONS Crescent & Amphitrite Groups



WOODY AND PATTLE ISLANDS, TWO MAJOR MILITARY INSTALLATIONS:

PATTLE (Crescent Group)



Pattle (Đảo Hoàng Sa) , Crescent.

Tại khu vực đảo Hoàng Sa này của Quần Đảo Hoàng Sa, vào chiều ngày 18 tháng 1, năm 1974 (26 tháng Chạp âm lịch), trong trận chiến 19 tháng 1 năm 1974, 4 chiến hạm của Việt nam Cộng hòa (HQ 4, 5,10 và 16) đã tập trung tại đây, dưới quyền chỉ huy của Đại tá Hà Văn Ngạc, để ngày hôm sau tiến đến đảo Quang Hòa và Duy Mộng, đánh đuổi quân xâm lăng Trung Cộng. Chúng đã chiếm đóng hai đảo này trước đó.

WOODY (1)
Amphitrite Group, Phú Lâm- HSBD20



ĐẢO PHÚ LÂM-HOÀNG SA TQ CHIẾM ĐÓNG

Kinh độ: 112 19 45
Vĩ độ : 16 50 15
Dài : 2.7 km (phần nổi)
Rộng: 1.6km
Diện tích nổi: 2.13km vuông



SÂN BAY PHÚ LÂM

DÀI: 2.700 m; RỘNG : 120 m

(SÂN BAY TRƯỜNG SA VN

DÀI : 550m; RỘNG: 52 m)



WOODY (2)



2 sea ports with 7 warships seen along the island. Two outposts built at the mouth of the base. A platform for helicopters and an oil ships off the coast.